

VIỆN HÀN LÂM
KHOA HỌC XÃ HỘI VIỆT NAM
HỌC VIỆN KHOA HỌC XÃ HỘI

ĐỒ TẮT ĐẠT

**PHÁP LUẬT PHÒNG, CHỐNG GIAN LẬN THƯƠNG MẠI
TỪ THỰC TIỄN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Chuyên ngành: Luật Hiến pháp và Luật Hành chính

Mã số : 60.38.01.02

LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT HỌC

NGƯỜI HƯỚNG DẪN KHOA HỌC: GS.TS VÕ KHÁNH VINH

HÀ NỘI, 2016

LỜI CAM ĐOAN

Tôi xin cam đoan Luận văn là công trình nghiên cứu của riêng tôi. Các kết quả nêu trong Luận văn chưa được công bố trong bất kỳ công trình nào khác. Các số liệu, ví dụ và trích dẫn trong Luận văn đảm bảo chính xác, tin cậy và trung thực. Tôi đã hoàn thành tất cả các môn học và đã thanh toán tất cả các nghĩa vụ tài chính theo quy định của Học viện.

Vậy tôi viết lời cam đoan này đề nghị Khoa Luật xem xét để tôi có thể bảo vệ Luận văn.

Tôi xin chân thành cảm ơn!

TÁC GIẢ LUẬN VĂN

ĐỖ TÁT ĐẠT

MỤC LỤC

| | |
|---|-----------|
| MỞ ĐẦU | 1 |
| Chương 1: NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG GIAN LẬN THƯƠNG MẠI | 8 |
| 1.1. Khái niệm và các hình thức gian lận thương mại..... | 8 |
| 1.2. Khái niệm pháp luật phòng, chống gian lận thương mại | 13 |
| 1.3. Những đặc điểm cơ bản của pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại | 15 |
| 1.4. Các nhân tố tác động đến pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại | 17 |
| Chương 2: THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG GIAN LẬN THƯƠNG MẠI Ở THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG... .. | 23 |
| 2.1. Các nhân tố tác động đến thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng..... | 23 |
| 2.2. Thực trạng gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng trong những năm gần đây | 31 |
| 2.3. Thực trạng thực hiện pháp luật về phòng chống gian lận thương mại của thành phố Hải Phòng..... | 33 |
| 2.4. Đánh giá thực trạng thực hiện pháp luật phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng | 48 |
| Chương 3: QUAN ĐIỂM VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CƠ BẢN ĐẢM BẢO THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG GIAN LẬN THƯƠNG MẠI..... | 55 |
| 3.1. Quan điểm và phương hướng cơ bản đảm bảo thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại..... | 55 |
| 3.2. Giải pháp cơ bản đảm bảo thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại | 58 |
| KẾT LUẬN..... | 69 |
| DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO..... | 70 |

DANH MỤC TỪ VIẾT TẮT

| | |
|--------|------------------------------------|
| BCĐ | : Ban chỉ đạo |
| HP | : Hải Phòng |
| GLTM | : Gian lận thương mại |
| PCGLTM | : Phòng, chống gian lận thương mại |
| UBND | : Ủy ban nhân dân |
| VSATTP | : Vệ sinh an toàn thực phẩm |
| XHCN | : Xã hội chủ nghĩa |
| QLTT | : Quản lý thị trường |

MỞ ĐẦU

1. Tính cấp thiết của đề tài

Buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả là những hành vi vi phạm pháp luật nó tồn tại và ngày càng trở nên phức tạp song song với sự phát triển của nền kinh tế thị trường với nhiều loại hình kinh doanh buôn bán, nhiều ngành nghề và sự cạnh tranh không lành mạnh giữa các đơn vị, cá nhân sản xuất kinh doanh. Tác hại của buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả là rất nghiêm trọng đối với nền kinh tế của một quốc gia, phá hoại sản xuất trong nước, thất thu ngân sách, ảnh hưởng xấu đến việc kinh doanh buôn bán chân chính, không khuyến khích hàng hóa nhập khẩu hợp pháp, gây nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của người dân.

Tổng kết của Ban chỉ đạo 389 quốc gia cho thấy, các đối tượng buôn lậu, gian lận thương mại thường tập trung vào các mặt hàng với lợi nhuận cao như: ma túy, pháo nổ, rượu, bia, thuốc lá điếu, mỹ phẩm, gia cầm và sản phẩm của gia cầm, đồ điện tử, điện lạnh, hàng tiêu dùng các loại, thực phẩm chức năng và các mặt hàng cấm là sản phẩm của động vật hoang dã, thiết bị y tế cũ đã qua sử dụng... Ngày 26/2/2015, đồng chí Nguyễn Xuân Phúc phó thủ tướng Chính Phủ nay là Thủ tướng Chính Phủ trong buổi làm việc với Ban chỉ đạo quốc gia 389 về phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đã nêu rõ: *“không có vùng cấm đối với loại tội phạm buôn lậu và gian lận thương mại”*. Báo cáo của Chính phủ đề ra nhiệm vụ đấu tranh quyết liệt để hạn chế, đẩy lùi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong phạm vi cả nước.

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản pháp luật để lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác liên quan đến đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả.

Những văn bản chỉ đạo và quản lý của Đảng và Nhà nước về vấn đề đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả có vai trò rất quan trọng, là cơ sở pháp lý giúp cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ, công chức nhà nước thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình và xử lý các hành vi vi phạm đối với tổ chức, cá nhân.

Tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả thường diễn ra phức tạp ở nhiều tỉnh, thành phố, trong đó có thành phố Hải Phòng. Với vị trí quan trọng về kinh tế, xã hội, công nghệ thông tin và an ninh, quốc phòng, là đầu mối giao thông đường biển phía Bắc với lợi thế cảng nước sâu nên vận tải biển rất phát triển, là trung tâm kinh tế trọng điểm phía bắc, các hoạt động kinh doanh, thương mại, giao thương hàng hóa, dịch vụ diễn ra sôi động. Bên cạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh lành mạnh, hợp pháp là diễn biến của tình hình buôn lậu, gian lận thương mại và sản xuất hàng giả, hàng kém chất lượng diễn ra phức tạp, nơi đây được xem là địa bàn trọng điểm trong cuộc chiến chống buôn lậu, gian lận thương mại.

Trước tình hình đó, các cấp ủy đảng, chính quyền ở Hải Phòng đã lãnh đạo, chỉ đạo các lực lượng chức năng của Hải Phòng phối hợp chặt chẽ thực hiện nghiêm túc, quyết liệt đấu tranh hiệu quả với các đối tượng có những hành vi phạm pháp luật. Các lực lượng Công an, Quản lý thị trường, Thanh tra, Hải quan, Biên phòng, Cảnh sát biển... tăng cường kiểm tra xử lý vi phạm trong hoạt động thương mại, triệt để phá các tụ điểm tập kết, kinh doanh hàng nhập lậu, hàng giả, hàng vi phạm an toàn thực phẩm; tổ chức kiểm tra, tập trung xử lý các đường dây, ổ nhóm, đối tượng chủ mưu, cầm đầu nhằm kịp thời ngăn chặn vận chuyển buôn bán hàng cấm, hàng giả tại các cửa hàng kinh doanh, các điểm tập kết chứa hàng lậu, kho tàng, bến bãi, các đầu mối giao nhận hàng hóa trên các tuyến đường, qua đó phát hiện hàng giả, hàng xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ vào thành phố.

Kết quả của công tác này đã được đánh giá rất cao, hàng năm phát hiện, bắt giữ và xử lý hàng nghìn vụ việc, xử phạt vi phạm hành chính nộp ngân sách nhà nước hàng nghìn tỷ đồng, kiến nghị xử lý nhiều đối tượng. Tuy nhiên, cuộc chiến chống buôn lậu và gian lận thương mại ở Hải Phòng thực chất vẫn còn rất cam go, khó khăn, phức tạp, nguyên nhân xuất phát từ những thực trạng sau: Tình hình vận chuyển, buôn bán hàng cấm, hàng nhập lậu ngày càng có những diễn biến khó lường, đặc biệt gia tăng vào dịp cuối năm và Tết nguyên đán, các đối tượng vi phạm có các phương thức, thủ đoạn ngày càng tinh vi, có tổ chức và chuyên nghiệp cao để đối phó với sự kiểm tra, kiểm soát của các cơ quan chức năng. Hệ thống các văn bản pháp lý quy định về vấn đề chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả còn chưa nhiều, các quy định chưa cụ thể, đầy đủ về các nội dung liên quan đến buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, các chế tài áp dụng khi xử phạt các hành vi vi phạm chưa nghiêm, chưa phát huy được tính răn đe; chức năng, nhiệm vụ của cán bộ công chức trong lực lượng tham gia thực hiện chống buôn lậu, gian lận thương mại chưa được quy định cụ thể rõ ràng; Cùng với đó là chế độ đãi ngộ nghề nghiệp, phương tiện, trang thiết bị phục vụ thực thi nhiệm vụ của cán bộ công chức trong lực lượng tham gia thực hiện chống buôn lậu, gian lận thương mại chưa đầy đủ, hiện đại... Những yếu tố đó có tác động lớn đến hiệu quả của công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng.

Với lý do nêu trên, tác giả chọn đề tài ***“Pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại từ thực tiễn thành phố Hải Phòng”*** làm đề tài luận văn thạc sỹ chuyên ngành Luật Hiến pháp và Luật Hành chính.

2. Tình hình nghiên cứu đề tài

Đã có nhiều công trình nghiên cứu về các khía cạnh khác nhau liên quan đến Pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại làm cơ sở lý luận và nguồn tham khảo cho đề tài, cụ thể:

- Thực hiện pháp luật và áp dụng pháp luật ở Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia, năm 2009, sách chuyên khảo của PGS.TS. Nguyễn Minh Đoan.

- Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về thực hiện pháp luật, Nxb Chính trị quốc gia, năm 2010, sách chuyên khảo của PGS.TS. Nguyễn Văn Mạnh.

- Thực hiện pháp luật của cá nhân, công dân trong bối cảnh xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta hiện nay, Tạp chí Luật học, số 01/2015, bài báo khoa học của GS.TS. Hoàng Thị Kim Quế.

- Các yếu tố tác động đến thực hiện pháp luật của công dân ở nước ta hiện nay, Tạp chí khoa học ĐHQGHN: Luật học, tập 31, số 3(2015) trang 26-31, bài viết của GS.TS. Hoàng Thị Kim Quế.

- Thực hiện pháp luật Hải Quan của Cục Hải Quan thành phố Hà Nội trong điều kiện hội nhập quốc tế, năm 2011, của thạc sĩ của Nguyễn Mạnh Hùng.

- Một số giải pháp tăng cường đấu tranh chống hàng giả và gian lận thương mại, Quản lý nhà nước, Học viện Hành chính, Số 12/2010, tr. 36 – 39, bài viết của Nguyễn Minh Hải.

- Hải quan Quảng Ninh đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại qua biên giới, Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, số chuyên đề 9/2014, tr. 86 – 89, bài viết của Nguyễn Văn Nghiên.

- Chống gian lận thương mại qua giá trị hải quan, Nghề Luật. Học viện Tư pháp, Số 2/2015, tr. 33, bài viết của Nguyễn Thị Lan Hương.

- Trách nhiệm hành chính đối với vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại qua thực tiễn ở tỉnh Lạng Sơn của thạc sĩ Trần Mạnh Hùng.

Các công trình nghiên cứu trên ở các mức độ khác nhau đều có đề cập vấn đề pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại nói chung nhưng chưa có công trình nào nghiên cứu cụ thể và trực tiếp đến vấn đề pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại từ thực tiễn thành phố Hải Phòng. Các đề tài, bài biết mới chỉ đề cập đến những vấn đề riêng hoặc ở một số khía cạnh nhất định, rời rạc đến pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại. Vì vậy, vấn đề pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại từ thực tiễn thành phố Hải Phòng là vấn đề cần được nghiên cứu. Đó cũng chính là một trong những lý do tác giả chọn vấn đề này làm đề tài luận văn cao học Luật của mình.

3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu

3.1. Mục đích nghiên cứu

Mục đích của luận văn là nghiên cứu làm sáng tỏ đặc điểm cơ bản của pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại; đánh giá thực trạng qua thực tiễn việc thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại tại thành phố Hải Phòng; từ đó đề xuất các quan điểm, giải pháp nhằm thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại một cách có hiệu quả nhất.

3.2. Nhiệm vụ nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu nhằm hướng đến làm sáng tỏ những nhiệm vụ sau :

- Nghiên cứu cơ sở lý luận về pháp luật phòng, chống gian lận thương mại: khái niệm, đặc điểm, hình thức, các nhân tố tác động đến pháp luật phòng chống gian lận thương mại
- Nghiên cứu tình hình gian lận thương mại, thực tiễn thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng.
- Đề xuất quan điểm, giải pháp bảo đảm thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở nước ta hiện nay.

4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu

4.1. Đối tượng nghiên cứu

Đề tài nghiên cứu về pháp luật và thực hiện pháp luật về phòng chống gian lận thương mại.

4.2. Phạm vi nghiên cứu

- *Về không gian:* Đề tài nghiên cứu về pháp luật về chống, gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng.

- *Về thời gian:* Số liệu thu thập từ năm 2012 đến năm 2015.

5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu

Trong quá trình nghiên cứu, đề tài sử dụng kết hợp các phương pháp như phương pháp lô gic, phương pháp phân tích, phương pháp liệt kê, phương pháp so sánh, phương pháp chuyên gia... Ngoài ra, đề tài còn được thực hiện trên cơ sở phương pháp luận của chủ nghĩa Mác – Lê Nin với phép biện chứng duy vật khoa học và biện chứng khoa học lịch sử, tư tưởng Hồ Chí Minh và những quan điểm của Đảng Cộng sản Việt Nam trong xây dựng Nhà nước pháp quyền.

Trong số các phương pháp được sử dụng để nghiên cứu thì phương pháp phân tích, phương pháp thống kê được sử dụng chủ yếu.

6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn

6.1. Ý nghĩa lý luận: Kết quả nghiên cứu của luận văn có ý nghĩa lý luận và thực tiễn, góp phần hoàn thiện hệ thống pháp luật về phòng chống gian lận thương mại.

6.2. Ý nghĩa thực tiễn: Góp phần nghiên cứu áp dụng một số giải pháp đảm bảo thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng nói riêng và cả nước nói chung.

7. Cơ cấu của luận văn

Ngoài phần mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, nội dung luận văn gồm 3 chương:

Chương 1: Những vấn đề lý luận và pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại

Chương 2: Thực tiễn thực hiện Pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng

Chương 3: Quan điểm và những giải pháp cơ bản đảm bảo thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại

Chương 1
NHỮNG VẤN ĐỀ LÝ LUẬN VÀ PHÁP LUẬT
VỀ PHÒNG, CHỐNG GIAN LẬN THƯƠNG MẠI

1.1. Khái niệm và các hình thức gian lận thương mại

1.1.1. Khái niệm gian lận thương mại

Gian lận thương mại (GLTM) là một hiện tượng mang tính lịch sử. Ở đâu có sản xuất hàng hóa, các sản phẩm được mang ra trao đổi trên thị trường, có người mua, người bán nhằm thực hiện phần giá trị được kết tinh trong hàng hóa thì GLTM cũng xuất hiện. Ở Việt Nam, GLTM không phải là vấn đề mới, từ xa xưa, ông cha ta đã đúc kết hành vi GLTM thành câu: "Buôn gian, bán lận" để chỉ những mặt trái của việc buôn bán, để mọi người cảnh giác với thủ đoạn, mách khéo, lừa dối khách hàng của các gian thương.

Theo từ điển tiếng Việt, gian lận là hành vi thiếu trung thực, dối trá, mách khéo nhằm lừa gạt người khác. Theo nghĩa rộng gian lận là việc xuyên tạc sự thật, thực hiện các hành vi không hợp pháp nhằm lường gạt, dối trá để thu được một lợi ích nào đó, biểu hiện tiêu biểu của gian lận là: chiếm đoạt, lừa đảo và ăn cắp.

Hành vi buôn gian, bán lận trong dân gian được hiểu bao gồm một số hành vi, thủ đoạn đơn giản như hàng xấu nói tốt, hàng ít nói nhiều, rẻ nói đắt, cân đo, đong đếm sai, buôn bán hàng cấm, lén lút trốn lậu thuế, lẩn tránh sự kiểm soát của Nhà nước, buôn lậu, lừa đảo, hối lộ, lấy cắp bí mật sản xuất, cạnh tranh tiêu cực phi kinh tế... Mục đích của hành vi GLTM là nhằm thu được lợi nhuận không chính đáng, trên sức lao động và quyền, lợi ích của cá nhân, tổ chức.

Theo pháp luật Việt Nam hiện nay chưa có tài liệu nào quy định một cách đầy đủ khái niệm về gian lận thương mại, ở nhiều văn bản, các nhà làm

luật cũng đã đưa ra nhận thức các hành vi rất khác nhau của gian lận thương mại, thường là đề chung trong các quy định về “hành vi buôn lậu và gian lận thương mại và làm hàng giả”. Tuy nhiên, các văn bản pháp luật nhìn chung nói đến hành vi GLTM trong lĩnh vực tài chính, trong khi đó còn rất nhiều lĩnh vực nơi diễn ra hành vi thương mại; hàng loạt vấn đề GLTM liên quan đến chất lượng sản phẩm, hàng hóa; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; an toàn vệ sinh thực phẩm, bảo vệ người tiêu dùng... lại không được nêu lên hoặc lại nằm rải rác ở các văn bản khác, hoặc thậm chí không được hướng dẫn để “nhận diện” một cách cụ thể.

Theo chuyên gia pháp lý Lê Cao: "khái niệm về gian lận thương mại chưa được định nghĩa một cách cụ thể trong pháp luật Việt Nam hiện nay, nhưng ở một số văn bản, các nhà làm luật đã cố gắng “nhận diện” các hành vi rất khác nhau của gian lận thương mại. Cách nhận diện hành vi gian lận thương mại mỗi bộ ngành mỗi kiểu, mỗi lĩnh vực một sự xác định đã khiến cho tình hình quản lý có thể bị rối bời cần sự thống nhất, khái quát cao để có thể xác định rõ hành vi gian lận thương mại, thậm chí hình sự hóa hành vi gian lận thương mại trong các điều luật của Bộ luật hình sự một cách cụ thể hơn hiện nay".

Xuất phát từ thực tiễn nghiên cứu trong phạm vi của đề tài, tác giả luận văn cho rằng, có thể hiểu gian lận thương mại như sau:

Gian lận thương mại là hành vi có tính chất không trung thực, lừa dối, gây ảnh hưởng tiêu cực đến quyền, lợi ích của cá nhân, tổ chức, nhà nước và xã hội, được quy định về nguyên tắc trong các văn bản pháp luật, nhằm mục đích trục lợi trong hoạt động thương mại.

1.1.2. Hình thức gian lận thương mại

Theo tài liệu số 36623 ngày 28/5/1995 của Hội nghị Quốc tế lần thứ V của Tổ chức Hải quan thế giới về chống gian lận thương mại do WCO họp tại

Brussels (Bi) đã khẳng định gian lận thương mại tồn tại dưới 16 hình thức sau:

- 1- Buôn lậu hàng hóa qua biên giới hoặc ra khỏi kho Hải quan;
- 2- Khai báo sai chủng loại hàng hoá;
- 3- Khai tăng, giảm giá trị hàng hóa;
- 4- Lợi dụng chế độ ưu đãi xuất xứ (kể cả chế độ hạn ngạch thuế);
- 5- Lợi dụng chế độ ưu đãi hàng gia công;
- 6- Lợi dụng chế độ tạm nhập tái xuất;
- 7- Lợi dụng yêu cầu về giấy phép xuất nhập khẩu;
- 8- Lợi dụng chế độ quá cảnh (mang hàng hóa quá cảnh để tiêu dùng ở nước hàng đi qua);
- 9- Khai sai về số lượng, trọng lượng, chất lượng hàng hóa;
- 10- Lợi dụng chế độ mục đích sử dụng, kể cả buôn bán trái phép hàng được ưu đãi thuế (Lợi dụng sự ưu đãi của Chính phủ về thuế xuất khẩu dành cho những đối tượng sử dụng nhất định);
- 11- Vi phạm đạo luật về diễn giải thương mại hoặc quy định về bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng;
- 12- Sản xuất và lưu thông hàng giả, hàng ăn cắp mẫu mã;
- 13- Hàng giao dịch buôn bán không có sổ sách;
- 14- Yêu cầu giả, không việc hoàn hoặc truy hoàn thuế Hải quan (kể cả làm chứng từ giả về hàng đã xuất khẩu);
- 15- Kinh doanh "ma", đăng ký kinh doanh lậu nhằm hưởng tín dụng trái phép;
- 16- Thanh lý có chủ đích (nghĩa là thành lập Công ty kinh doanh một thời gian ngắn, để nợ thuế, khi số tiền nợ thuế lên cao thì tuyên bố thanh lý để tránh nộp thuế, giám đốc Công ty đó thành lập Công ty mới ngay sau đó với cùng ý định. Loại gian lận này còn được gọi là "Hội chứng phượng hoàng").

Hội nghị cũng đề cập đến hành vi GLTM trong việc sử dụng công nghệ thông tin, gian lận thương mại trong các sản phẩm sơ chế có chất lượng cao.

Ngoài ra, GLTM còn biểu hiện trong việc chuyển tải hàng hóa. Đó là việc thông qua một nước thứ 3 để che dấu nguồn gốc thực sự của hàng hóa nhằm che mắt Hải quan nước nhập khẩu. Trong trường hợp này, nước thứ 3 là nước cung cấp tài liệu giả hoặc dùng các thủ đoạn thay đổi nguồn gốc hàng từ nước xuất khẩu sang nước quá cảnh. Đến khi hàng được nhập vào nước nhập khẩu sẽ tránh được các quy định hạn chế mặt hàng của nước nhập khẩu như: hạn ngạch, chế độ ưu đãi, bản quyền sản xuất...

Cách phân loại trên là kết quả nghiên cứu các vấn đề thực tiễn trong nhiều năm của hoạt động thương mại quốc tế ở nhiều nước trên thế giới, thể hiện thực tiễn về GLTM thế giới, trong đó có Việt Nam. Tình hình thực tế ở nước ta thời gian qua cũng cho thấy các thủ đoạn GLTM trong hoạt động thương mại quốc tế cũng chính là các hình thức đã xác định như đã nêu trên.

Như vậy, theo các hình thức GLTM nói trên thì buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả, hàng nhái, hàng kém chất lượng, gian lận về số lượng, trọng lượng, chất lượng hàng hoá, vi phạm về sở hữu trí tuệ... là gian lận thương mại.

Hiện nay, theo Bộ luật Hình sự Việt Nam và Thông tư tư 93/2010/TT-BTC, ngày 28 tháng 6 năm 2010 của Bộ tài chính hướng dẫn xác định các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài chính là hành vi buôn lậu, GLTM và hàng giả thì buôn lậu không phải là gian lận thương mại.

Theo phạm vi của đề tài luận văn, tác giả chủ yếu tiếp cận hành vi GLTM bao gồm: kinh doanh hàng giả, vi phạm sở hữu trí tuệ, vi phạm số lượng, chất lượng sản phẩm, hàng hóa; tiêu chuẩn đo lường chất lượng; an toàn vệ sinh thực phẩm.

Để nhận diện hành vi GLTM, có thể thấy các chủ thể thường sử dụng các hành vi như lừa dối khách hàng thông qua vi phạm trong lĩnh vực đo lường (việc cân, đo, đong, đếm) phổ biến như gian lận trong kinh doanh xăng dầu, dịch vụ vận chuyển, hàng tiêu dùng, vi phạm trong lĩnh vực an toàn vệ sinh thực phẩm; vi phạm trong lĩnh vực chất lượng sản phẩm, hàng hóa đánh tráo nhãn mác, lấy cắp bí mật kinh doanh; trốn thuế; và rất nhiều các dạng hành vi khác nhau nhằm lẩn tránh sự kiểm soát của Nhà nước để thu lợi bất chính, dối lừa khách hàng.

1.2. Khái niệm pháp luật phòng, chống gian lận thương mại

Pháp luật về phòng, chống GLTM là tổng thể các quy định do nhà nước ban hành quy định về hành vi gian lận thương mại, các hình thức xử lý hành vi gian lận thương mại, quy định về trách nhiệm của các cơ quan nhà nước trong kiểm tra, phát hiện, phòng ngừa, xử lý gian lận thương mại, các quy định mang tính chất bắt buộc chung và được bảo đảm thực hiện bằng quyền lực nhà nước.

Nội dung của pháp luật xác định hành vi nào là GLTM, thẩm quyền của các cơ quan của nhà nước trong công tác phòng, chống GLTM, trình tự, thủ tục xử lý GLTM, đồng thời quy định trách nhiệm và cơ chế để phát huy vai trò của các tổ chức, cá nhân trong xã hội tham gia vào công tác phòng, chống GLTM. Pháp luật về phòng, chống GLTM có thể được hiểu theo nghĩa rộng, đó là các quy định góp phần vào việc phòng ngừa, phát hiện và xử lý gian lận thương mại.

Hiện nay, các quy phạm pháp luật về phòng, chống GLTM được quy định nằm rải rác ở nhiều văn bản của nhiều ngành luật khác nhau, có thể kể ra các văn bản như sau: Bộ luật dân sự năm 2005, Luật thương mại năm 2005, Luật quản lý thuế năm 2006 (*sửa đổi, bổ sung năm 2012*), Luật hải quan năm 2001, Luật cạnh tranh năm 2004, Luật kế toán năm 2003, Luật quảng cáo năm

2012, Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010, Luật sở hữu trí tuệ năm 2005, Luật Giá năm 2012, Luật đo lường năm 2011, Quyết định số 127/QĐ-TTg, ngày 27/8/2001 của Thủ tướng Chính phủ và được sửa đổi bổ sung bằng Quyết định số 28/2008/QĐ-TTg, ngày 14/2/2008 về việc thành lập Ban chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại, Quyết định 34/2007/QĐ-TTg, ngày 12/3/2007 về việc ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành, Quyết định số 65/2010/QĐ-TTg, ngày 25/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ nay được thay thế bằng Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg về việc ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại, phối hợp hoạt động với các cơ quan trong Ban chỉ đạo 127, Nghị định 107/2008/NĐ-CP, ngày 22/9/2008 quy định xử phạt hành chính các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức, đưa tin thất thiệt, buôn lậu và gian lận thương mại, Nghị định 41/2009/NĐ-CP, ngày 5/5/2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, Nghị định 89/2002/NĐ-CP, ngày 7/11/2002 của Chính phủ quy định về việc in, phát hành, sử dụng, quản lý hoá đơn, Nghị định số 185/2004/NĐ-CP, ngày 04/11/2004 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, Nghị định số 169/2004/NĐ-CP, ngày 22/9/2004 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá, Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 185/2013/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu thuốc lá;

1.3. Những đặc điểm cơ bản của pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại

Pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại cũng mang đặc điểm chung của pháp luật, bao gồm các đặc điểm sau:

- Pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại là các quy định của nhà nước về phòng, chống gian lận trong hoạt động thương mại. Theo Điều 3, Luật Thương mại thì “Hoạt động thương mại là hoạt động nhằm mục đích sinh lợi, bao gồm mua bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ, đầu tư, xúc tiến thương mại và các hoạt động nhằm mục đích sinh lợi khác”. Do vậy, pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại có phạm vi áp dụng trong lĩnh vực mua bán hàng hoá (có sự trao đổi hàng hóa và tiền), cung ứng dịch vụ (có việc thực hiện dịch vụ và thanh toán cho việc nhận dịch vụ), xúc tiến thương mại (bao gồm hoạt động khuyến mại, quảng cáo thương mại, trưng bày, giới thiệu hàng hoá, dịch vụ và hội chợ, triển lãm thương mại).

- Pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại quy định về những hành vi gian lận thương mại trong các lĩnh vực khác nhau như tài chính, tiêu chuẩn đo lường, chất lượng sản phẩm, hàng hóa, an toàn vệ sinh thực phẩm, sở hữu trí tuệ... Hiện nay pháp luật Việt Nam nhìn chung nói đến gian lận thương mại chủ yếu trong lĩnh vực tài chính, các lĩnh vực khác được quy định nằm rải rác trong nhiều văn bản khác nhau:

Điều 320, Luật Thương mại 2005 quy định các hành vi vi phạm pháp luật về thương mại bao gồm: a) Vi phạm quy định về đăng ký kinh doanh; giấy phép kinh doanh của thương nhân; thành lập và hoạt động của Văn phòng đại diện, Chi nhánh của thương nhân Việt Nam và của thương nhân nước ngoài; b) Vi phạm quy định về hàng hóa, dịch vụ kinh doanh trong nước và hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu; tạm nhập, tái xuất, tạm xuất, tái nhập; chuyển khẩu; quá cảnh; c) Vi phạm chế độ thuế, hóa đơn, chứng từ, sổ

và báo cáo kế toán; d) Vi phạm quy định về giá hàng hóa, dịch vụ; đ) Vi phạm quy định về ghi nhãn hàng hóa lưu thông trong nước và hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; e) Buôn lậu, kinh doanh hàng nhập lậu, buôn bán hàng giả hoặc nguyên liệu, vật liệu phục vụ cho sản xuất hàng giả, kinh doanh trái phép; g) Vi phạm các quy định liên quan đến chất lượng hàng hóa, dịch vụ kinh doanh trong nước và hàng hóa, dịch vụ xuất khẩu, nhập khẩu; h) Gian lận, lừa dối khách hàng khi mua bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ; i) Vi phạm các quy định liên quan đến bảo vệ quyền lợi của người tiêu dùng; k) Vi phạm quy định về quyền sở hữu trí tuệ đối với hàng hóa, dịch vụ kinh doanh trong nước và xuất khẩu, nhập khẩu; l) Vi phạm quy định về xuất xứ hàng hóa; m) Các vi phạm khác trong hoạt động thương mại theo quy định của pháp luật[25].

Thông tư 93/2010/TT-BTC hướng dẫn việc xác định các hành vi vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài chính là hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả quy định 53 hành vi buôn lậu, GLTM trong lĩnh vực hải quan, 20 hành vi GLTM trong lĩnh vực thuế, phí và lệ phí, 20 hành vi GLTM trong lĩnh vực giá, 34 hành vi GLTM trong lĩnh vực kế toán, 55 hành vi GLTM trong lĩnh vực bảo hiểm, 05 hành vi GLTM trong việc in, phát hành, sử dụng, quản lý hoá đơn.

- Chủ thể thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại là các cơ quan quản lý nhà nước có chức năng phòng, chống gian lận thương mại: Quản lý thị trường, Công an, Bộ đội biên phòng, Quân sự, Hải quan, Cảnh sát biển, Cơ quan đo lường chất lượng, Thuế.

- Đối tượng áp dụng của pháp luật là các thương nhân, các cá nhân hoạt động thương mại có hành vi gian lận.

- Pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại quy định về các biện pháp phòng, chống gian lận thương mại và hình thức xử lý hành vi gian lận

thương mại; trách nhiệm của cơ quan nhà nước có thẩm quyền trong hoạt động đấu tranh phòng, chống gian lận thương mại. Tuy nhiên, các quy định này chưa được quy định thống nhất, rõ ràng trong một loại văn bản cụ thể, thường nằm rải rác hoặc lồng ghép trong văn bản chuyên ngành quy định về chức năng, nhiệm vụ của mỗi ngành trong hệ thống các cơ quan có thẩm quyền thực hiện công tác phòng, chống gian lận thương mại.

1.4. Các nhân tố tác động đến pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại

Nội dung của pháp luật về phòng, chống GLTM chịu ảnh hưởng của nhiều nhân tố khác nhau, trong đó phải kể đến những nhân tố sau:

Đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng

Đường lối, chính sách của Đảng được coi là nhân tố tác động quan trọng đến pháp luật về PCGLTM; Việc chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả là chủ trương nhất quán của Đảng, nhằm bảo vệ người tiêu dùng, sức khỏe nhân dân, sản xuất trong nước, chống thất thu ngân sách. Đòi hỏi đặt ra là sự ổn định về đường lối, chủ trương, quan điểm thống nhất.

Trong những năm gần đây, chủ trương, quan điểm, đường lối đó của Đảng về PCGLTM ngày càng được thể hiện quyết liệt và rõ ràng trong các văn bản như: Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu thuốc lá; Nghị quyết số 78/2014/NQ ngày 10/11/2014 về dự toán ngân sách nhà nước năm 2015 có nội dung: giao cho Chính phủ: “Đẩy mạnh các biện pháp chống buôn lậu, gian lận thương mại, chuyên giá, trốn thuế; thu hồi kịp thời các khoản thu được phát hiện qua kiểm tra, thanh tra, kiểm toán; giảm nợ đọng thuế. ...”; Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09 tháng 06 năm 2015 về việc mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới....

Trên cơ sở quan điểm, đường lối của Đảng về PCGLTM, Nhà nước thể chế hoá thành pháp luật, kịp thời ban hành mới hoặc sửa đổi, bổ sung văn bản pháp luật liên quan đến công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả và tổ chức thực hiện trong thực tế. Nội dung các quy định trong các văn bản quy phạm pháp luật quy định về PCGLTM phải phù hợp, không được trái với đường lối, chính sách của Đảng.

Các tư tưởng, học thuyết pháp lý

Các tư tưởng học thuyết pháp lý cũng là một nhân tố ảnh hưởng khá lớn đến nội dung của pháp luật nói chung và pháp luật về phòng, chống GLTM nói riêng. Học thuyết pháp lý là hệ thống các quan điểm lý luận khoa học hoàn chỉnh về những vấn đề nhà nước và pháp luật, học thuyết pháp lý biểu hiện ở cấp độ cao của ý thức pháp luật, tức là những ý niệm của con người về hệ thống các thể chế và thiết chế nhà nước.

Về mặt cấu trúc, học thuyết pháp lý gồm các khái niệm, phạm trù, quy luật vận động khách quan, những mối liên hệ phổ biến về các hiện tượng nhà nước và pháp luật. Học thuyết pháp lý có thể luận giải về nhà nước và pháp luật đã qua, nhà nước và pháp luật đang tồn tại hay chủ trương, kiến giải về mô hình nhà nước và pháp luật trong tương lai. Các tư tưởng học thuyết pháp lý chủ yếu cần nói đến là Chủ nghĩa Mác – Lê Nin, tư tưởng Hồ Chí Minh; tư tưởng về xây dựng Nhà nước pháp quyền; tư tưởng về xây dựng kinh tế thị trường theo định hướng XHCN...

Học thuyết Mác - Lênin về nhà nước và pháp luật đem lại một cách nhìn toàn diện, khách quan, biện chứng và duy vật về những vấn đề chung như nguồn gốc, bản chất, vai trò, chức năng của các kiểu nhà nước trong lịch sử và đặc biệt là đối với nhà nước và pháp luật xã hội chủ nghĩa. Chuyển sang nền kinh tế thị trường, chúng ta phải chuyển đổi tổ chức bộ máy, phương thức hoạt động của nhà nước và xây dựng hệ thống pháp luật mới theo hướng hội

nhập quốc tế. Pháp luật về phòng, chống GLTM phải được xây dựng và bổ sung trên cơ sở tư tưởng lợi ích, trách nhiệm và quyền con người. Từ đó lợi ích của người tiêu dùng được bảo đảm cũng như nâng cao được vai trò của các cơ quan chức năng trong quá trình phòng, chống các hoạt động gian lận thương mại đang diễn ra tại Việt Nam.

Hội nhập quốc tế, chúng ta cũng cần tránh xu hướng du nhập một cách rập khuôn máy móc các học thuyết pháp lý nước ngoài vì điều đó không phải lúc nào cũng đem lại sự tương thích với điều kiện kinh tế - xã hội và truyền thống văn hoá Việt Nam. Việc tiếp thu và giao thoa giữa các nền văn hóa trên thế giới là điều khách quan nhưng nền pháp luật Việt Nam ngày nay vẫn cần phải căn bản dựa trên nền tảng truyền thống dân tộc Việt.

Nhu cầu quản lý kinh tế- xã hội

Nhu cầu quản lý kinh tế - xã hội cũng là một trong những nhân tố quan trọng tác động đến pháp luật PCGLTM, một trong những cơ sở để xây dựng, ban hành pháp luật.

Nền kinh tế Việt Nam là nền kinh tế thị trường định hướng Xã hội chủ nghĩa, ngày nay trong xu thế phát triển và hội nhập kinh tế quốc tế, ngoài những thành tựu đáng ghi nhận về sự tăng trưởng kinh tế, Việt Nam cũng phải đối mặt với rất nhiều khó khăn, cản trở phát triển nhanh và bền vững của nền kinh tế đất nước. Một trong những nguyên nhân tác động tiêu cực đến nền sản xuất trong nước và ảnh hưởng đến thương mại quốc tế là sự tồn tại và gia tăng tình trạng buôn lậu và gian lận thương mại. Đó chính là một trong những nguyên nhân chính gây hại nghiêm trọng đến nền kinh tế của một quốc gia. Nó làm suy yếu các ngành công nghiệp, nền sản xuất địa phương, không khuyến khích hàng hóa nhập khẩu hợp pháp và giảm nguồn thu ngân sách nhà nước.

Để tổ chức quản lý nền kinh tế đất nước, thúc đẩy sản xuất, khuyến khích và tạo chỗ đứng vững chắc cho hàng hóa hợp pháp, Nhà nước phải ban

hành các quy định pháp luật cụ thể nhằm xây dựng đồng bộ các loại thị trường, trong đó có thị trường hàng hóa, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Các quy định của pháp luật phải được ban hành kịp thời để điều chỉnh các hành vi liên quan đến gian lận thương mại, đảm bảo việc quản lý chặt chẽ các hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và thúc đẩy sản xuất, kinh doanh.

Trình độ xây dựng văn bản pháp luật về phòng chống gian lận thương mại

Pháp luật đảm bảo tính khả thi, được cuộc sống chấp nhận, pháp luật xây dựng phù hợp với điều kiện lịch sử, kinh tế xã hội.. đòi hỏi kỹ thuật lập pháp cao, việc xây dựng hệ thống văn bản pháp luật về PCGLTM thể hiện được đầy đủ đường lối, quan điểm của Đảng, đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, thể hiện đầy đủ ý chí và lợi ích của Nhà nước. Do vậy trình độ xây dựng văn bản pháp luật là nhân tố tác động rất quan trọng đến pháp luật về phòng chống gian lận thương mại, chủ thể tham gia vào quá trình soạn thảo, ban hành, sửa đổi hay bãi bỏ các văn bản pháp luật phải tuân theo các nguyên tắc trong quá trình ban hành văn bản, có sự hiểu biết đầy đủ, sâu sắc về lĩnh vực thương mại và phòng chống gian lận thương mại để xây dựng pháp luật chuẩn mực, theo quan điểm đường lối của Đảng, sát với tình hình thực tế, dự liệu được khả năng tình huống có thể phát sinh trong tương lai để ban hành các văn bản pháp luật đón trước, tránh việc ban hành pháp luật về PCGLTM hời hợt, không phù hợp với thực tế, chống chéo, mâu thuẫn, không điều chỉnh kịp thời các vi phạm về gian lận thương mại.

Trình độ dân trí, phong tục tập quán

Trình độ dân trí và phong tục tập quán cũng là một trong những nhân tố tác động đến pháp luật về PCGLTM. Trình độ dân trí cao và phong tục tập quán tiến bộ sẽ tác động tích cực đến pháp luật về PCGLTM, trình độ dân trí

càng cao và việc tiếp cận pháp luật của người dân được đầy đủ thì pháp luật đạt được hiệu quả của quản lý khi mà người dân hiểu và thực hiện dễ dàng. Ngược lại, trình độ dân trí thấp và phong tục tập quán lạc hậu thì sự tiếp cận pháp luật của người dân, việc hiểu biết về pháp luật của người dân không được đầy đủ, có thể dẫn đến cách hiểu lệch lạc về pháp luật dẫn đến giá trị thượng tôn của pháp luật không được coi trọng.

Thực tế, trong lĩnh vực thương mại, giao lưu buôn bán hàng hóa thì nhận thức của một bộ phận nhân dân về hàng lậu, hàng trôi nổi, không rõ nguồn gốc chưa cao; còn tâm lý ham rẻ, sính hàng ngoại, đó chính là môi trường dễ nảy sinh tình trạng gian lận thương mại, kinh doanh bất hợp pháp.

Để nâng cao trình độ dân trí, khuyến khích các phong tục tập quán tiên bộ, phù hợp phụ thuộc rất lớn vào công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật của cơ quan, tổ chức của nhà nước để người dân đón nhận pháp luật nói chung và pháp luật về PCGLTM nói riêng một cách dễ dàng, cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức nhà nước đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Người dân chỉ đồng thuận và ủng hộ sự tồn tại của pháp luật, chấp hành các quy định của pháp luật khi mà hiểu rõ các quy định của pháp luật và khi đó pháp luật mới phát huy được giá trị của nó trong đời sống thực tiễn.

Kết luận chương 1

Qua nghiên cứu những vấn đề lý luận và pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại nhận thấy gian lận thương mại là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hậu quả của nó là rất lớn đối với sức khỏe, tính mạng con người, đối với nền kinh tế quốc gia, việc gian lận được thực hiện dưới nhiều hình thức, thủ đoạn khác nhau.

Đấu tranh phòng, chống gian lận thương mại là một hoạt động quan trọng trong chức năng quản lý nhà nước, là việc cơ quan, tổ chức, đơn vị, cá nhân có thẩm quyền theo quy định của pháp luật phát hiện, ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực thương mại. Hệ thống pháp luật quy định về phòng, chống gian lận thương mại có những đặc điểm cơ bản và cũng giống như các ngành luật khác chịu tác động của các nhân tố như đường lối, chính sách của Đảng, nhu cầu quản lý kinh tế- xã hội, các tư tưởng học thuyết pháp lý, trình độ xây dựng văn bản pháp luật, ý thức trình độ của con người, phong tục tập quán.

Nghiên cứu về những vấn đề lý luận và pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại làm cơ sở để tác giả đánh giá về thực trạng thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng trong phần chương 2.

Chương 2

THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG GIAN LẬN THƯƠNG MẠI Ở THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

2.1. Thực trạng pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại

Hệ thống pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại của Việt Nam hiện nay nhìn chung còn tản mạn trong nhiều loại văn bản, chưa được quy định đầy đủ thành một văn bản Luật về phòng, chống gian lận thương mại cụ thể như nhiều ngành luật khác, chưa có một văn bản thống nhất quy định cụ thể, rõ ràng, đầy đủ về hành vi gian lận thương mại, về các biện pháp phòng, chống gian lận thương mại, các hình thức xử lý hành vi gian lận thương mại, trách nhiệm của các cơ quan có chức năng phòng chống gian lận thương mại... Có thể kể ra các văn bản như sau: Bộ luật dân sự năm 2005, Luật thương mại năm 2005, Luật quản lý thuế năm 2006 (*sửa đổi, bổ sung năm 2012*), Luật hải quan năm 2001, Luật cạnh tranh năm 2004, Luật kế toán năm 2003, Luật quảng cáo năm 2012, Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010, Luật sở hữu trí tuệ năm 2005, Luật Giá năm 2012, Luật đo lường năm 2011, Quyết định số 127/QĐ-TTg, ngày 27/8/2001 của Thủ tướng Chính phủ và được sửa đổi bổ sung bằng Quyết định số 28/2008/QĐ-TTg, ngày 14/2/2008 về việc thành lập Ban chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại, Quyết định 34/2007/QĐ-TTg, ngày 12/3/2007 về việc ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành, Quyết định số 65/2010/QĐ-TTg, ngày 25/10/2010 của Thủ tướng Chính phủ nay được thay thế bằng Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg về việc ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại, phối hợp hoạt động với các cơ quan trong Ban chỉ đạo 127,

Nghị định 107/2008/NĐ-CP, ngày 22/9/2008 quy định xử phạt hành chính các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức, đưa tin thất thiệt, buôn lậu và gian lận thương mại, Nghị định 41/2009/NĐ-CP, ngày 5/5/2009 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm, Nghị định 89/2002/NĐ-CP, ngày 7/11/2002 của Chính phủ quy định về việc in, phát hành, sử dụng, quản lý hoá đơn, Nghị định số 185/2004/NĐ-CP, ngày 04/11/2004 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán, Nghị định số 169/2004/NĐ-CP, ngày 22/9/2004 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá, Nghị định số 124/2015/NĐ-CP ngày 19/11/2015 sửa đổi, bổ sung Nghị định số 185/2013/NĐ-CP quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả; Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu thuốc lá;

2.2. Các nhân tố tác động đến thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng

Việc thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại có tác động của các nhân tố sau đây:

- Hệ thống pháp luật

Hệ thống pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại tác động trực tiếp đến việc thực hiện pháp luật, nếu các quy định của pháp luật phù hợp với đường lối chính sách, rõ ràng, dễ hiểu, các văn bản không chồng chéo, mâu thuẫn thì việc thực hiện pháp luật sẽ đạt được hiệu quả cao, tính khả thi của pháp luật không bị hạn chế, ngược lại nếu quy định pháp luật không rõ ràng, chồng chéo, mâu thuẫn, có nhiều kẽ hở thì dễ bị lợi dụng và khó khăn cho việc thực hiện pháp luật và pháp luật không có tính khả thi.

Từ thực tiễn pháp luật như vậy có tác động đến hiệu quả của việc thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng nói riêng cũng như trong cả nước nói chung.

- Các thiết chế bảo đảm cho việc thực thi pháp luật, tổ chức thực hiện pháp luật

Các thiết chế bảo đảm cho việc thực thi pháp luật bao gồm các tổ chức, các cơ quan và cộng đồng xã hội đảm bảo thực hiện pháp luật về PCGLTM. Nếu có một hệ thống các văn bản pháp luật đầy đủ nhưng thiếu các thiết chế cần thiết để thực thi các quy định của pháp luật, để đưa pháp luật vào cuộc sống thì hệ thống văn bản pháp luật đó cũng trở nên ít ý nghĩa và kém hiệu quả.

Các hoạt động tuyên truyền, giáo dục, phổ biến, giải thích, hướng dẫn thực hiện pháp luật phòng chống GLTM tạo tiền đề cho việc thực hiện pháp luật về phòng chống GLTM. Những hoạt động này cung cấp tri thức, hiểu biết về hậu quả của GLTM, xây dựng ý thức và thái độ đúng đắn đối với pháp luật về phòng chống GLTM, làm cho các chủ thể nhận thức được quyền và nghĩa vụ cũng như trách nhiệm của mình để điều chỉnh hành vi xử sự sao cho phù hợp.

Vai trò của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền tổ chức thực hiện pháp luật về phòng, chống GLTM là rất quan trọng nhất là trong hoàn cảnh ý thức tuân thủ pháp luật của các đối tượng có trách nhiệm thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại chưa cao. Hiện nay, có rất nhiều cơ quan, nhiều đầu mối trong hệ thống các cơ quan tham gia vào PCGLTM, cụ thể: Ngành công thương; Ngành tài chính; Ngành khoa học và công nghệ; Ngành y tế; Ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn; Ngành công an. Trong đó Ngành công thương có vai trò quan trọng tổ chức thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại. Các lực lượng như: quản lý thị trường, hải quan, kiểm lâm, lực lượng Cảnh sát Biển và Bộ đội Biên phòng có

chức năng kiểm tra, xử lý kịp thời những hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Trình độ, năng lực, nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức thực hiện pháp luật về phòng chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng

Yếu tố này đòi hỏi đội ngũ cán bộ, công chức có trách nhiệm thực thi pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại phải am hiểu các nguyên tắc, các quy định nói chung và pháp luật về phòng chống gian lận thương mại. Thấy rõ được chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong thực thi nhiệm vụ. Hệ thống văn bản pháp luật không có quy định nào quy định cụ thể những hành vi được làm, những hành vi nghiêm cấm đối với cán bộ công chức làm nhiệm vụ PCGLTM. Tuy nhiên chủ thể này phải tuân thủ các quy định về quyền và nghĩa vụ của người cán bộ, công chức, phải có kiến thức pháp luật để đảm nhiệm công việc, công tâm, thạo việc, không tham nhũng, không ức hiếp dân.

Đội ngũ cán bộ, công chức có chức năng, nhiệm vụ trong công tác đấu tranh phòng chống gian lận thương mại được bố trí ở nhiều đơn vị công tác khác nhau, trong đó có lực lượng quản lý thị trường, có thể ví dụ về một văn bản pháp luật quy định về trách nhiệm của công chức trong quản lý thị trường như Nghị định số 10/NĐ-CP ngày 23/01/1995 đó là: “Công chức kiểm soát thị trường được giao trách nhiệm kiểm tra, kiểm soát việc thi hành pháp luật trong hoạt động thương mại ở thị trường trong nước. Khi thừa hành công vụ phải tuân thủ pháp luật và quy chế công tác về quản lý thị trường, chịu trách nhiệm về hoạt động của mình...”

Tình trạng một bộ phận cán bộ, công chức có trách nhiệm thực hiện pháp luật về PCGLTM không trong sạch, trình độ chưa cao, không thạo việc, thực hiện kiểm tra nhiều, xử lý ít, gây phiền hà, bảo kê, tiếp tay cho buôn lậu,

buôn bán hàng giả, yếu kém trong phối hợp xử lý hàng lậu, hàng nhái... tác động rất lớn đến thực hiện pháp luật về phòng chống gian lận thương mại, coi thường pháp luật, ảnh hưởng đến sự nghiêm minh của pháp luật. Như vậy, trình độ, năng lực, nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức là nhân tố quan trọng tác động đến thực hiện pháp luật về PCGLTM ở thành phố Hải Phòng.

- Sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng, chính quyền về phòng chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng

Sự lãnh đạo, chỉ đạo của tổ chức Đảng có vai trò quan trọng tác động đến thực hiện pháp luật về phòng chống gian lận thương mại. Trong những năm gần đây các cấp ủy Đảng thành phố Hải Phòng đã quán triệt tinh thần chỉ đạo của Ban chỉ đạo quốc gia về phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban chỉ đạo 127, Ban chỉ đạo 389), thành lập Ban chỉ đạo 127, Ban chỉ đạo 389 thành phố Hải Phòng. Lãnh đạo, chỉ đạo các lực lượng chức năng của Hải Phòng phối hợp chặt chẽ thực hiện nghiêm túc, quyết liệt đấu tranh hiệu quả với các đối tượng có những hành vi phạm pháp luật. Hàng năm ban hành nhiều văn bản chỉ đạo, đôn đốc các cấp, các ngành nâng cao vai trò trách nhiệm trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại.

- Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong phòng chống gian lận thương mại

Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị là nhân tố quan trọng tạo nên sức mạnh đồng bộ trong công tác đấu tranh phòng chống gian lận thương mại. Mỗi cơ quan, đơn vị thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước theo lĩnh vực, địa bàn khác nhau, quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả là rất cần thiết.

Thủ tướng Chính phủ đã nhiều lần ban hành các Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước

trong công tác quản lý thị trường như Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 96/TTg ngày 18/12/1995, Quy chế ban hành kèm theo Quyết định số 65/2010/QĐ-TTg ngày 25/10/2010 thay thế Quyết định số 96/TTg.

Gần đây nhất, ngày 06/5/2016 Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại, Quyết định này có hiệu lực từ ngày 21 tháng 6 năm 2016 thay thế cho Quyết định số 65/2010/QĐ-TTg ngày 25/10/2010. Quy chế quy định rõ trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động, trách nhiệm trong đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả của Ban chỉ đạo 389 quốc gia và các bộ, ngành, địa phương.

Nội dung phối hợp được thể hiện trong việc: Thực hiện phối hợp trong xây dựng kế hoạch, phương án công tác; phát hiện, thu thập, trao đổi thông tin tài liệu; tổ chức tuần tra, thanh tra, điều tra, kiểm tra, kiểm soát nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý các vụ việc vi phạm về buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả, gian lận thương mại; phối hợp trong đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ, xây dựng lực lượng theo yêu cầu công tác; phối hợp trong công tác tuyên truyền quần chúng nhân dân tham gia đấu tranh chống các hành vi tiêu cực, vi phạm pháp luật, gian lận thương mại và hàng giả, tuyên truyền phổ biến cho tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chấp hành các quy định của pháp luật; phối hợp với các doanh nghiệp, Hiệp hội bảo vệ người tiêu dùng... Trong những năm qua, thành phố Hải Phòng đã thực hiện nghiêm túc quy chế phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị có chức năng phòng chống gian lận thương mại.

- Ý thức pháp luật của người dân

Ý thức pháp luật của người dân cũng là nhân tố quan trọng tác động đến thực hiện pháp luật về phòng chống gian lận thương mại.

Ý thức pháp luật chính là thái độ đối với pháp luật, thái độ tôn trọng hay coi thường pháp luật. Khi người dân hiểu biết về các quy định của pháp luật về buôn lậu, gian lận thương mại và tự giác chấp hành, không thực hiện những hành vi mà pháp luật cấm, kịp thời tố giác với cơ quan nhà nước về hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; thực hiện cam kết không buôn bán, không tiếp tay cho hàng lậu, hàng kém chất lượng... đó là thái độ tôn trọng pháp luật.

Pháp luật sẽ không có giá trị khi người dân biết về sự tồn tại của pháp luật nhưng không chấp hành hoặc chấp hành không đầy đủ hoặc cố tình hiểu sai, thực hiện sai quy định của pháp luật, đó chính là sự coi thường pháp luật.

Ý thức pháp luật được hình thành có thể do tác động của yếu tố xã hội, hệ tư tưởng, văn hóa, đạo đức, tập quán truyền thống, các điều kiện kinh tế xã hội. Tuy nhiên yếu tố quan trọng nhất là từ chính sự nghiêm minh của pháp luật. Ý thức coi thường pháp luật có nguồn gốc chính từ tình trạng vi phạm pháp luật và tội phạm không được xử lý kịp thời, việc xử lý không đúng, không đầy đủ, không khách quan, làm mất đi lòng tin của người dân đối với pháp luật.

Chính vì vậy, để nâng cao ý thức tôn trọng pháp luật, trong quá trình áp dụng pháp luật, phải triệt để thực hiện nguyên tắc về tính tối thượng của pháp luật. Từ góc độ của yêu cầu nâng cao ý thức pháp luật, nguyên tắc pháp chế có một ý nghĩa rất lớn. Pháp luật phải trở thành chế độ pháp quyền, được thể hiện thông qua hoạt động của các cơ quan nhà nước, tổ chức xã hội và công dân.

Trên địa bàn thành phố Hải Phòng, nhìn chung người dân có ý thức pháp luật tốt, các doanh nghiệp, thương nhân, người buôn bán cơ bản đã chấp hành các quy định của pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại, thực hiện kinh doanh lành mạnh, hợp pháp, tuy nhiên vẫn còn bộ phận không nhỏ đối tượng kinh doanh, buôn bán gian lận và sản xuất hàng giả, hàng kém chất lượng và ngay cả chính người dân ý thức pháp luật còn hạn chế nên không thực hiện quyền khiếu nại, tố cáo khi phát hiện có hành vi gian lận thương mại.

- Các loại phương tiện điều chỉnh không mang tính quy phạm

Bên cạnh các phương tiện điều chỉnh quan hệ xã hội mang tính quy phạm như pháp luật, đạo đức, tập quán, luật lệ tôn giáo.... thì hành vi và các mối quan hệ của con người còn chịu sự điều chỉnh của các phương tiện khác như: lương tâm, chính trị, văn hóa, nghệ thuật, thẩm mỹ, tư tưởng, khoa học, công nghệ, thông tin, khí hậu, tính cách....trong đó phải kể đến niềm tin và dư luận xã hội.

Đối với việc thực hiện pháp luật về phòng, chống GLTM thì dư luận xã hội có ảnh hưởng không nhỏ đến hành vi và ý thức tuân thủ pháp luật của con người, ví dụ như việc tạo dư luận xã hội thông qua các tổ chức xã hội kêu gọi người dân lên tiếng với hiện tượng vi phạm pháp luật, các hành vi GLTM như việc “*phù phép*” biến thịt ôi hỏng thành thịt tươi, sử dụng hóa chất giữ hoa quả tươi lâu, đưa vào siêu thị những loại rau quả không rõ nguồn gốc...

Nhờ có sự tác động mạnh mẽ của dư luận xã hội mà nhiều vụ việc sai trái, nhiều hành vi GLTM đã được phơi bày và các cơ quan chức năng đã kịp thời can thiệp để xử lý, theo báo cáo của Ban chỉ đạo 389 Hải Phòng: tổng số vụ vi phạm mà các lực lượng chống buôn lậu, GLTM và hàng giả trên địa bàn thành phố đã phát hiện, bắt giữ và xử lý trong năm 2015 là 11.041. Tổng thu nộp ngân sách từ xử phạt vi phạm hành chính, bán hàng tịch thu và công tác thanh tra, kiểm tra, truy thu thuế... đạt hơn 180 tỷ đồng.

Các phương tiện điều chỉnh quy phạm và không mang tính quy phạm bao giờ cũng có mối quan hệ qua lại, tương tác lẫn nhau.

- Cơ sở vật chất, kỹ thuật, công nghệ, thông tin trong thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại

Kết quả của phòng chống gian lận thương mại phụ thuộc quan trọng vào yếu tố cơ sở vật chất - kỹ thuật, nó đảm bảo, hỗ trợ đắc lực cho các cơ quan chức năng có thẩm quyền trong việc đấu tranh với các hành vi GLTM. Cơ sở vật chất kỹ thuật bao gồm cơ sở hạ tầng, trang thiết bị kỹ thuật nghiệp vụ của các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện chức năng phòng chống GLTM. Để đối phó với các hành vi GLTM ngày càng gia tăng về số lượng, tinh vi và xảo quyệt đòi hỏi các cơ quan quản lý nhà nước thực hiện chức năng phòng, chống GLTM phải được trang bị cơ sở vật chất kỹ thuật hiện đại.

Hiện nay hoạt động thực hiện pháp luật về phòng, chống GLTM của các cơ quan nhà nước có thẩm quyền chưa được quan tâm đầu tư đúng mức, chưa tương xứng với nhiệm vụ công tác được giao. Ngày 16/11/2011 Thủ tướng Chính phủ đã có kết luận số 278/VPCP-KTTH về việc bổ sung trang thiết bị, phương tiện, công cụ hỗ trợ để phục vụ công tác đấu tranh chống buôn lậu, GLTM, hàng giả. Tuy nhiên, hiệu quả đấu tranh phòng, chống GLTM ở một số đơn vị chưa cao, nhất là đấu tranh với các đối tượng sử dụng phương tiện, công nghệ cao, các đường dây tổ chức thực hiện hành vi GLTM có quy mô lớn, xuyên quốc gia.

- Điều kiện kinh tế xã hội

Điều kiện kinh tế xã hội có tác động lớn đến thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng, với đặc điểm là một thành phố có nền kinh tế phát triển vào hàng đầu trong cả nước, với điều kiện tự nhiên có nhiều đặc thù, là một thành phố ven biển, là trung tâm kinh tế trọng điểm phía bắc, các hoạt động kinh doanh, thương mại, giao thương hàng

hóa, dịch vụ diễn ra sôi động, cùng với nó là tình hình phức tạp của gian lận thương mại, do vậy điều kiện kinh tế xã hội có tác động đến việc thực hiện pháp luật về phòng, chống GLTM.

2.3. Thực trạng gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng trong những năm gần đây

Cùng với nhiều địa phương trong cả nước, thành phố Hải Phòng được biết đến với tốc độ phát triển kinh tế nhanh, bên cạnh các hoạt động sản xuất kinh doanh lành mạnh, hợp pháp là diễn biến của tình hình gian lận thương mại diễn ra phức tạp, gia tăng về số lượng và các hình thức, thủ đoạn tinh vi. Các hành vi GLTM chủ yếu trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, dịch vụ như: kinh doanh không có giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh, không đủ điều kiện đăng ký kinh doanh, hàng hóa đóng gói sẵn không đảm bảo định lượng ghi trên bao bì, không đủ những chỉ tiêu bắt buộc, gian lận trong cân, đong hàng hóa, gian lận trong kinh doanh xăng dầu, gian lận ở các mặt hàng lương thực, thực phẩm, v.v.

Nhóm gian lận thương mại vi phạm vệ sinh an toàn thực phẩm, gian lận về đo lường chất lượng như phân bón, xăng dầu, gian lận về giá và các quy định về khuyến mại. Nhiều đối tượng đã lợi dụng chủ trương “người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” để đưa hàng giả xuất xứ Việt Nam, kém chất lượng vào tiêu thụ, đặc biệt ở các địa bàn nông thôn, vùng sâu, vùng xa, kinh doanh đồ chơi trẻ em và sản phẩm may mặc, hàng tiêu dùng do nước ngoài sản xuất không đáp ứng các tiêu chuẩn an toàn, giả mạo hàng xuất xứ Việt Nam, hàng hóa vi phạm quy chế nhãn hàng hóa, hàng hóa không đảm bảo chất lượng VSATTP và quá hạn sử dụng.

Gian lận thương mại trên thị trường nội địa và thông qua hoạt động xuất nhập khẩu ở Hải Phòng những năm gần đây chủ yếu vẫn là những hình thức, thủ đoạn tinh vi lợi dụng kẽ hở của cơ chế, chính sách để trục lợi

như : gian lận về thuế, lợi dụng khai báo không trung thực, chính xác về trị giá, mã số, thuế suất, chủng loại, chất lượng, số lượng, trọng lượng nhằm trốn lậu thuế.

Ngoài ra, khi nhập nguyên, phụ liệu để gia công hàng hóa cho nước ngoài, các đối tượng thường lợi dụng điều chỉnh tăng mức tiêu hao nguyên, phụ liệu để bán nguyên phụ liệu dư thừa hoặc bán cả sản phẩm đã hoàn chỉnh ra thị trường trong nước nhưng không làm thủ tục khai báo xuất nhập khẩu theo đúng quy định về Hải quan để thu lợi bất chính. Lợi dụng quy trình thủ tục Hải quan để gian lận trốn thuế như: khai báo sai mã hàng, mã số, số lượng, chủng loại hàng hóa và lợi dụng sự thông thoáng của Hải quan để gian lận thương mại.

Một thực trạng về gian lận thương mại nữa diễn ra trong phạm vi các siêu thị. Tại các siêu thị, trung tâm thương mại, các cửa hàng kinh doanh vẫn tồn tại việc lợi dụng các đợt khuyến mại, giảm giá để đánh lừa người tiêu dùng như sử dụng hàng hóa cũ, quá hạn được thay bao bì mới, nâng giá lên rồi áp dụng chiêu “khuyến mãi, giảm giá” để thu hút và bán cho khách hàng. Tình hình buôn lậu, GLTM được biểu hiện dưới nhiều hình thức, thủ đoạn trong đó có các mặt hàng đồ chơi trẻ em bằng nhựa có tính chất bạo lực (súng, kiếm...), pháo các loại, thuốc bảo vệ thực vật; các mặt hàng tiêu dùng như: quần áo, giày dép, quả tươi, hàng tạp hóa, phân bón...; xuất lậu các loại khoáng sản, lâm sản, gia súc, gia cầm...

GLTM cũng xảy ra đối với lĩnh vực sản xuất, kinh doanh hàng giả vi phạm sở hữu trí tuệ: điện thoại di động, máy tính bảng, băng đĩa các loại, mỹ phẩm, thực phẩm chức năng, sữa, rượu, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, thức ăn chăn nuôi. Tình hình GLTM, buôn lậu, vận chuyển hàng hoá qua biên giới (đặc biệt là từ các cửa khẩu Quảng Ninh, Lạng Sơn) về Hải Phòng có chiều hướng gia tăng. Hàng hoá nhập lậu chủ yếu là hàng điện tử, điện lạnh đã qua

sử dụng, vải may mặc, quần áo, xe đạp, mỹ chính, mỹ phẩm và hàng thực phẩm. Tình hình buôn lậu trốn thuế tại các Công ty liên doanh đã xuất hiện và gia tăng với các phương thức nhập khẩu để gia công sản xuất, các doanh nghiệp này đã đóng thêm hàng và chủng loại ngoài khai báo vào các container nhập khẩu vào Việt Nam sau đó xuất bán lượng để ngoài đó cho các doanh nghiệp, tư nhân trên địa bàn TP. Hải Phòng và các tỉnh lân cận. Hoạt động vận chuyển hàng lậu dọc tuyến quốc lộ 18A từ Móng Cái vào nội địa được tổ chức chặt chẽ với nhiều thủ đoạn, hình thức tinh vi, khó lường. Tình hình buôn bán hàng bánh kẹo đồ chơi trẻ em bạo lực, không ghi nhãn mác hàng hoá rõ ràng do nước ngoài sản xuất không có hoá đơn chứng từ hợp pháp nhập khẩu và Việt Nam tăng mạnh. Tình hình buôn bán hàng thực phẩm đặc biệt là hàng gia cầm nhập lậu vào Việt Nam không rõ nguồn gốc, không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm có chiều hướng gia tăng và diễn biến phức tạp.

2.4. Thực trạng thực hiện pháp luật về phòng chống gian lận thương mại của thành phố Hải Phòng

2.4.1. Hệ thống các cơ quan chức năng về phòng chống gian lận thương mại của thành phố Hải Phòng

Hệ thống các cơ quan nhà nước có chức năng về phòng chống gian lận thương mại của thành phố Hải Phòng bao gồm:

- Ban chỉ đạo 127 Hải Phòng

Căn cứ vào Quyết định số 127/2001/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Ban chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và GLTM (gọi tắt là Ban chỉ đạo 127), Ban chỉ đạo 127 của thành phố Hải Phòng đã được thành lập. Từ năm 2014 Ban chỉ đạo 127 được nâng cấp lên thành Ban chỉ đạo 389, là cơ quan trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng chịu trách nhiệm chính trong việc chỉ đạo công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và GLTM, có nhiệm vụ tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố kiến nghị với các

Bộ, ngành và Thủ tướng Chính phủ sửa đổi, bổ sung các văn bản quy phạm pháp luật, các cơ chế, chính sách quản lý kinh tế có liên quan để phục vụ và nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, hàng giả và GLTM. Chỉ đạo kiểm tra, giám sát trong lĩnh vực xuất nhập khẩu đối với các ngành hàng, địa bàn mà các đối tượng thường lợi dụng để buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả và các biện pháp xử lý đối với các vụ việc vi phạm thuộc thẩm quyền; theo dõi, đôn đốc các cơ quan nhà nước ở các ngành, các cấp trong việc tổ chức thực hiện pháp luật của Nhà nước, các giải pháp chỉ đạo của Chính phủ, của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 127/TW, Ban chỉ đạo 389/TW.

- Sở Công Thương

Sở Công thương Hải Phòng có trách nhiệm chủ trì sự phối hợp trong quản lý và kiểm tra, kiểm soát đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và GLTM đối với các lĩnh vực: công nghiệp khoáng sản, công nghiệp tiêu dùng, công nghiệp thực phẩm và công nghiệp chế biến khác, xúc tiến thương mại, thương mại điện tử, dịch vụ thương mại, bán hàng đa cấp, quản lý cạnh tranh, kiểm soát độc quyền, chống bán phá giá, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng; chỉ đạo Chi cục Quản lý thị trường; chủ trì, phối hợp với cơ quan chức năng, các huyện, thành phố triển khai công tác quản lý thị trường trên địa bàn thành phố.

- Chi cục quản lý thị trường thành phố Hải Phòng

Chi cục quản lý thị trường thành phố Hải Phòng là cơ quan thường trực BCD 127/HP, Ban chỉ đạo 389 (từ năm 2014), trực thuộc Sở công thương có vị trí, vai trò là cơ quan thường trực của Ban chỉ đạo 127/HP, Ban chỉ đạo 389/HP, đầu mối về đấu tranh phòng chống GLTM và buôn lậu, hàng giả trên địa bàn thành phố.

- Sở Tài chính

Sở Tài chính chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan về tổ chức thanh tra, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật về giá, thẩm định giá; xử lý các hành vi vi phạm về giá, phối hợp với các ngành liên quan kiểm tra việc chấp hành các biện pháp bình ổn giá; chủ trì, phối hợp với các cơ quan có thẩm quyền liên quan trong quá trình điều tra, xử lý các hành vi độc quyền và liên kết độc quyền về giá; hành vi cạnh tranh không lành mạnh về giá.

- Sở Tài nguyên và Môi trường

Sở Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tham mưu quản lý chặt chẽ nguồn tài nguyên khoáng sản, xử lý nghiêm các hành vi khai thác, chế biến, vận chuyển khoáng sản trái phép, hướng dẫn thực hiện các quy định của Nhà nước về quản lý, khai thác bảo vệ tài nguyên khoáng sản tại địa phương.

- Sở Khoa học và Công nghệ

Sở Khoa học và Công nghệ chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các quận, huyện, thành phố thực hiện hoạt động thanh tra, kiểm tra, xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hóa, nhãn hiệu hàng hóa, sở hữu trí tuệ, chỉ đạo Chi cục Tiêu chuẩn - Đo lường - Chất lượng chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy định pháp luật về đo lường, thực hiện các hoạt động có liên quan về giám định, thử nghiệm hàng hóa phục vụ cho công tác chống hàng giả và gian lận thương mại.

- Sở Y tế chịu trách nhiệm

Sở Y tế chịu thực hiện chức năng quản lý Nhà nước về việc chấp hành quy định pháp luật về thuốc, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế; an toàn thực phẩm trong suốt quá trình sản xuất, sơ chế, chế biến, bảo quản, vận chuyển, xuất khẩu, nhập khẩu, kinh doanh đối với phụ gia thực phẩm, chất hỗ trợ chế biến thực phẩm, nước uống.

- Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

Thực hiện chức năng quản lý Nhà nước trong việc kiểm tra, kiểm soát đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và GLTM thuộc lĩnh vực được giao, chỉ đạo cơ quan Bảo vệ nguồn lợi thủy sản chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi khai thác, vận chuyển, buôn bán và tiêu thụ các loài thực vật, động vật thủy sinh nguy cấp, quý hiếm trái pháp luật; chỉ đạo cơ quan Thú y chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thanh tra, kiểm tra về an toàn vệ sinh thực phẩm trong quá trình sản xuất, kinh doanh sản phẩm thực phẩm tươi sống; kiểm tra việc vận chuyển, buôn bán, giết mổ gia súc, gia cầm.

- Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm trong việc nhận, gửi, chuyển phát thư, bưu kiện, gói hàng hóa; xuất bản phẩm, sản phẩm in không phải là xuất bản phẩm được nhập khẩu, xuất bản, in và phát hành trái phép, buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trong lĩnh vực viễn thông và công nghệ thông tin.

- Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch

Chỉ đạo thanh tra chuyên ngành Văn hóa, Thể thao và Du lịch, phối hợp với các sở, ngành, các cơ quan chức năng có liên quan trong công tác quản lý, kiểm tra, kiểm soát về quyền tác giả, quyền liên quan đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật; về bản quyền phần mềm; chống buôn lậu văn hóa phẩm, in sang băng đĩa lậu; thanh tra, kiểm tra và xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Sở Giao thông Vận tải

Chỉ đạo đơn vị trực thuộc có liên quan phối hợp và tạo điều kiện cho các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, kiểm soát, ngăn chặn hành vi vận

chuyển trái phép hàng nhập lậu, hàng giả, hàng cấm và GLTM trong vận tải đường bộ.

- Công an thành phố

Chỉ đạo các lực lượng nghiệp vụ phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc kiểm tra, xử lý các hành vi buôn lậu, sản xuất buôn bán hàng giả, hàng cấm, GLTM và những vụ việc chống người thi hành công vụ, chỉ đạo lực lượng Cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự quản lý kinh tế về phòng ngừa, phát hiện, đấu tranh tội phạm buôn lậu, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm, gian lận thương mại, kinh doanh trái phép, trốn lậu thuế; chỉ đạo lực lượng Cảnh sát môi trường tiến hành các biện pháp nghiệp vụ để phát hiện, ngăn chặn các hành vi vận chuyển, buôn bán động vật hoặc sản phẩm động thực vật mang mầm bệnh nguy hiểm.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên Phòng thành phố Hải Phòng

Xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch kiểm tra đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và GLTM, chỉ đạo các đơn vị nắm tình hình hoạt động buôn lậu, hàng giả, GLTM và đấu tranh phòng chống tội phạm; phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng

- Cục Hải Quan Hải Phòng

Chỉ đạo các đơn vị thuộc Cục Hải quan thực hiện tốt việc phối hợp, trao đổi thông tin, hỗ trợ nghiệp vụ với Cục ĐTCBL - Tổng cục Hải quan, các lực lượng chức năng trên địa bàn (Biên phòng, Công an, Quản lý thị trường...) tăng cường công tác nắm tình hình, trao đổi thông tin để đấu tranh ngăn chặn kịp thời, hiệu quả, đảm bảo đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại.

- Cục Thuế thành phố Hải Phòng

Thực hiện nhiệm vụ của Ban Chỉ đạo 127/HP, Ban chỉ đạo 389 về công tác đấu tranh chống buôn lậu, GLTM, các hành vi vi phạm trong hoạt động sản

xuất, kinh doanh và chấp hành các chính sách pháp luật về thuế. Phối kết hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trên địa bàn tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đối với các mặt hàng có nguồn gốc nhập khẩu lưu thông trên thị trường nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng

Thực hiện quản lý nhà nước đối với chất lượng hàng hóa xuất nhập khẩu, thực hiện thẩm định chất lượng hàng hóa, thanh tra, kiểm tra tiêu chuẩn đo lường chất lượng và ghi nhãn hàng hóa lưu thông trên thị trường.

- Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng

Chủ trì tuần tra, kiểm tra, kiểm soát ở khu vực ven biển, vùng biển, đảo và trên tuyến biên giới đường bộ, sử dụng các biện pháp nghiệp vụ để kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi buôn lậu, hàng giả, hàng cấm và gian lận thương mại, vận chuyển hàng hóa trái phép qua biên giới, phối hợp với Hải quan và các cơ quan chức năng tiến hành kiểm tra, kiểm soát các hoạt động xuất nhập cảnh, xuất nhập khẩu, phát hiện ngăn chặn kịp thời các hành vi buôn lậu, vận chuyển hàng hóa, tiền tệ trái phép, hàng cấm, hàng giả, gian lận thương mại.

2.4.2. Công tác chỉ đạo, điều hành của Ban chỉ đạo 127, Ban chỉ đạo 389 thành phố Hải Phòng

- Ban chỉ đạo 127/HP, Ban chỉ đạo 389/HP đã xây dựng kế hoạch tăng cường kiểm tra, kiểm soát thị trường, đề cao trách nhiệm phối kết hợp giữa các lực lượng chức năng trong Ban Chỉ đạo, rõ trách nhiệm các ngành thành viên, địa phương, đơn vị, duy trì việc trao đổi và cung cấp thông tin giữa các ngành thành viên. Các thông tin và chỉ đạo đều được chuyển đầy đủ và kịp thời cho các ngành thành viên và các thành viên Ban Chỉ đạo. Thường xuyên tổ chức trao đổi thông tin nóng trong công tác chống buôn lậu, hàng giả và

GLTM giữa các lực lượng chức năng thành viên Ban Chỉ đạo. Trên cơ sở đó đã đề ra nhiều kế hoạch, phương án để triển khai nhiệm vụ. Các ngành thành viên BCD đã xây dựng và triển khai có hiệu quả các kế hoạch như: kế hoạch kiểm tra, ngăn chặn các đối tượng vận chuyển, buôn bán, đốt pháo, thả “đèn trời”; kế hoạch kiểm tra công tác đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm của các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm trên địa bàn thành phố; các kế hoạch kiểm tra đối với các mặt hàng như: xăng dầu, khí dầu mỏ hóa lỏng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, vàng bạc, ngoại tệ, than, khoáng sản. Chỉ đạo công tác chống buôn lậu thuộc địa bàn theo phân cấp quản lý, công tác tuyên truyền phổ biến pháp luật, nắm tình hình, đối tượng và địa bàn để tổ chức lực lượng trong công tác chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại để đạt hiệu quả tích cực. Hằng năm, Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các Quyết định thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành gồm các ngành Công an thành phố, Công thương, Tài chính, Ủy ban nhân dân các quận, huyện kiểm tra việc thực hiện Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, cấm sản xuất, nhập khẩu, tàng trữ vận chuyển buôn bán, đốt các loại pháo và thả “đèn trời” trong các dịp Tết Nguyên đán.

- Thực hiện chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành thành phố kiểm tra việc chấp hành các quy định quản lý nhà nước về giá. Liên ngành Sở Công thương, Sở Tài chính, Cục thuế Hải Phòng, Công an thành phố đã xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch kiểm tra việc chấp hành các quy định quản lý nhà nước về giá trong các dịp Tết Nguyên đán trên địa bàn thành phố, phát hiện và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm pháp luật về giá góp phần đảm bảo bình ổn thị trường.

Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 127 Hải Phòng đã thực hiện ký kết phối hợp với các cơ quan thường trực BCD 127 các tỉnh Quảng Ninh, Hải Dương, Bắc Giang về công tác phối hợp, trao đổi thông tin, kiểm tra, kiểm

soát việc vận chuyển và kinh doanh gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập khẩu trái phép, nhằm kịp thời ngăn chặn tình trạng vận chuyển gia cầm, sản phẩm gia cầm, trong đó có nguồn từ biên giới đưa vào tiêu thụ tại thị trường nội địa. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng đã ban hành Kế hoạch số 697/KH-UBND, ngày 19/01/2013 về việc triển khai thực hiện Đề án phòng ngừa, ngăn chặn vận chuyển và kinh doanh gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập khẩu trái phép trên địa bàn thành phố. Đồng thời, thường xuyên ban hành các văn bản chỉ đạo sát sao các Sở, Ban, ngành, các cơ quan chức năng trong công tác kiểm tra, xử lý nhằm đấu tranh có hiệu quả với các đối tượng vi phạm.

Chi cục Quản lý thị trường Hải Phòng đã xây dựng các kế hoạch chỉ đạo các Đội quản lý thị trường tham gia phối kết hợp với các ngành chức năng gồm: Công an thành phố, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn... tăng cường thanh tra, kiểm tra chống sản xuất, buôn bán phân bón giả, phân bón kém chất lượng; nhằm hạn chế tối đa những vi phạm xảy ra trong kinh doanh phân bón góp phần bảo vệ ngành nông nghiệp, quyền lợi chính đáng của nông dân, bảo vệ môi trường.

Ngoài việc thực hiện các kế hoạch chung của BCD 127/HP, BCD 389/HP, các ngành thành viên của Ban chỉ đạo còn căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ được giao của mình để xây dựng và triển khai thực hiện các kế hoạch đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và GLTM mang tính đặc thù riêng gắn với nhiệm vụ chính trị của từng ngành.

2.4.3. Kết quả hoạt động của các cơ quan chức năng của thành phố Hải Phòng về thực hiện pháp luật phòng, chống gian lận thương mại

- Chi cục quản lý thị trường

Với tư cách là cơ quan thường trực của Ban Chỉ đạo 127/HP, Ban chỉ đạo 389/HP, là đầu mối về đấu tranh phòng chống gian lận thương mại và buôn lậu, hàng giả của thành phố, thời gian qua Chi cục Quản lý thị trường

(QLTT) thành phố đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ của mình và đã đạt được những kết quả tích cực.

Với cơ cấu tổ chức gồm có: Chi cục trưởng; 03 Phó Chi cục trưởng, Phòng Nghiệp vụ tổng hợp, Tổ chức hành chính; 04 Đội Quản lý thị trường cơ động; 14 Đội Quản lý thị trường Quận Huyện. Trong những năm qua Chi cục Quản lý thị trường Hải Phòng thực hiện các hoạt động nhằm thực hiện pháp luật về phòng, chống GLTM như sau:

Xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác hàng năm, định kỳ hoặc đột xuất để thực hiện nhiệm vụ về phòng chống gian lận thương mại.

Chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường tăng cường công tác phối kết hợp với UBND các cấp, Ban Quản lý các chợ, Trung tâm thương mại, các cơ quan thông tấn, báo chí trung ương và địa phương tổ chức các đợt tuyên truyền, phổ biến cơ chế chính sách, pháp luật trong hoạt động thương mại cho các doanh nghiệp, hộ kinh doanh, nhằm tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của người tiêu dùng và các tổ chức kinh tế, kinh doanh.

Xây dựng các Kế hoạch chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường triển khai kiểm tra đồng loạt trên địa bàn thành phố, xử lý các hành vi kinh doanh mũ bảo hiểm giả, kém chất lượng, nhập lậu, kết phối hợp với các ngành: Công an thành phố, Khoa học và Công nghệ kiểm tra, kiểm soát và giám sát các doanh nghiệp thực hiện việc đổi và khuyến mại mũ bảo hiểm.

Xây dựng Kế hoạch thực hiện và ban hành văn bản chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường kiểm tra an toàn thực phẩm đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu thực phẩm, tập trung kiểm tra các mặt hàng: rượu, bia, nước giải khát, bánh mứt kẹo, đường, sữa chế biến, dầu thực vật, thực phẩm chế biến, đặc biệt là các cơ sở sản xuất, kinh doanh, nhập khẩu các mặt hàng

phục vụ cho Tết Trung thu, Tết nguyên đán, kịp thời phát hiện ngăn chặn và xử lý các trường hợp vi phạm pháp luật nhằm đảm bảo sức khỏe và lợi ích của người tiêu dùng.

Ban hành văn bản chỉ đạo các Đội QLTT tăng cường kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành các quy định của pháp luật của các cơ sở kinh doanh rượu trên địa bàn (theo chỉ đạo của Cục QLTT, Bộ Công thương về việc kiểm tra, khẩn cấp thu hồi xử lý các sản phẩm rượu có hàm lượng methanol cao đối với mặt hàng Rượu nếp 29 Hà Nội), tham gia Đoàn kiểm tra liên ngành do Sở Y tế (Thường trực Ban Chỉ đạo về VSATTP) thành lập triển khai kiểm tra các cơ sở kinh doanh mặt hàng rượu nhằm phát hiện, xử lý và thu hồi mặt hàng rượu nếp 29 Hà Nội không đảm bảo chất lượng.

Xây dựng kế hoạch kiểm tra, xử lý vi phạm trong sản xuất, nhập khẩu, kinh doanh xe đạp điện, xe máy điện; Ban hành văn bản và tăng cường thực hiện kiểm tra gia cầm phòng, chống dịch cúm A(H7N9), A(H5N1) trên người.

Chi cục Quản lý thị trường đã chủ động tổ chức và phối hợp tổ chức về đào tạo, bồi dưỡng và trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ cán bộ, công chức quản lý thị trường về nghiệp vụ thi hành pháp luật PCGLTM. Tổ chức tập huấn nâng cao nhận thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ để phát hiện sớm các hành vi và sản phẩm vi phạm, xử lý kịp thời. Đã bố trí từng Đội chuyên chống hàng giả, hàng lậu, đào tạo bồi dưỡng nghiệp vụ cho các cán bộ tham gia công tác này một cách thường xuyên nhằm phát hiện nhanh các thủ đoạn mới của đối tượng, triển khai kiểm tra các cơ sở sản xuất kinh doanh lớn, thông tin cho các đội địa bàn có đối tượng để kết hợp và quản lý. Đồng thời cũng phối hợp để cán bộ làm công tác có điều kiện để giao lưu, trao đổi, học hỏi kinh nghiệm của nhau trong công tác.

Tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các Đội Quản lý thị trường. Nội dung tập huấn dựa trên cơ sở các quy định của pháp luật liên quan đến công tác

QLTT; kết quả kiểm tra hồ sơ nghiệp vụ của các Đội Quản lý thị trường và từ các vấn đề thực tế phát sinh trong quá trình thực thi nhiệm vụ của lực lượng Quản lý thị trường.

Thường xuyên tổ chức các đợt tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật phòng chống gian lận thương mại cho các tổ chức kinh doanh, sản xuất, các doanh nghiệp, các tiểu thương trên địa bàn thành phố về chính sách, pháp luật liên quan. Thông qua các hình thức tuyên truyền đã nâng cao hơn trình độ nhận thức và hiểu biết pháp luật của người dân, có sự chuyển biến về ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật, từng bước hình thành nếp sống và làm việc theo pháp luật. Người tiêu dùng đã nắm rõ được 8 quyền và 2 nghĩa vụ đã được quy định trong Luật Bảo vệ người tiêu dùng Việt Nam. Khi quyền lợi của mình bị xâm phạm thì người tiêu dùng đã biết khiếu nại đến các cơ quan chức năng, đến các doanh nghiệp và người kinh doanh.

Chủ động phối hợp với các ngành chức năng như Y tế, Thuế, Công an...tổ chức hướng dẫn thực hiện các văn bản pháp luật về phòng chống GLTM, buôn lậu, hàng giả, giải đáp thắc mắc về một số quy định pháp luật trong Luật doanh nghiệp, Luật thương mại, Luật cạnh tranh, Luật xử phạt vi phạm hành chính, Luật Thuế, Luật Hải quan, Luật Sở hữu trí tuệ, Luật An toàn thực phẩm, Luật Bảo vệ người tiêu dùng, Luật Đo lường, Luật Giá...cùng một số văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc văn bản hướng dẫn của các cơ quan chức năng khác.

Xây dựng chương trình công tác cho cả năm, chỉ đạo các Đội Quản lý thị trường tăng cường công tác phối kết hợp với UBND các cấp, phường, xã, thị trấn, ban quản lý các chợ, trung tâm thương mại, các cơ quan thông tấn, báo chí trung ương và địa phương tổ chức các đợt tuyên truyền, phổ biến cơ chế chính sách, pháp luật trong hoạt động thương mại. Quan tâm và chú trọng

đến công tác vận động các doanh nghiệp, hộ kinh doanh chấp hành tốt các chính sách của pháp luật trong hoạt động thương mại.

- Công an thành phố Hải Phòng

Thường xuyên bám sát sự chỉ đạo của Bộ Công an, Ban Chỉ đạo 127/TW, Ban chỉ đạo 389/TW, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, Ban Chỉ đạo 127/HP, Ban chỉ đạo 389/HP trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và GLTM để triển khai thực hiện nhiệm vụ một cách kịp thời, phát huy tốt vai trò cơ quan thành viên của Ban chỉ đạo, góp phần tích cực vào kết quả đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và GLTM trên địa bàn thành phố. Tham gia phối kết hợp với các ngành thành viên Ban Chỉ đạo triển khai thực hiện các kế hoạch kiểm tra, kiểm soát như: kế hoạch thực hiện Đề án phòng ngừa, ngăn chặn vận chuyển và kinh doanh gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập khẩu trái phép trên địa bàn thành phố Hải Phòng.

- Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng thành phố Hải Phòng

Bộ Chỉ huy Bộ đội biên phòng đã xây dựng và tổ chức triển khai thực hiện các kế hoạch kiểm tra đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và GLTM tại từng thời điểm cụ thể nhằm đảm bảo công tác chỉ đạo, điều hành được thường xuyên, liên tục, thông suốt từ trung ương đến địa phương, góp phần đấu tranh có hiệu quả đối với các đối tượng vi phạm. Chỉ đạo các đơn vị nắm tình hình hoạt động buôn lậu, hàng giả, gian lận thương mại và đấu tranh phòng chống tội phạm; phối hợp với chính quyền địa phương và các lực lượng chức năng tổ chức các hoạt động tuyên truyền, phòng ngừa buôn bán, tàng trữ, vận chuyển, đốt các loại pháo và thả “đèn trời”.

- Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng

Bộ Chỉ huy quân sự thành phố quán triệt sâu sắc các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch và hướng dẫn của BCD 127/HP, Ban chỉ đạo 389/HP, Quân khu, Bộ Quốc phòng; tăng cường công tác

lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện tốt đường lối chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước về công tác thanh tra, kiểm tra kiểm soát đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và GLTM. Tổ chức 10 lượt tuyên truyền cho trên 1.500 lượt cán bộ, chiến sỹ các nội dung về Chỉ thị 48/CT-TW của Bộ Chính trị; Nghị định 30/2009/NĐ-CP ngày 15/4/2009 của Chính phủ về việc cấm sản xuất, buôn bán và đốt pháo nổ; Quyết định số 95/2009/QĐ-TTg, ngày 17/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc cấm sản xuất, nhập khẩu, tàng trữ, vận chuyển buôn bán, đốt và thả “đèn trời”.

- Cục Hải quan Hải Phòng

Hàng năm, chỉ đạo các đơn vị thuộc Cục Hải quan thực hiện tốt việc phối hợp, trao đổi thông tin, hỗ trợ nghiệp vụ với Cục ĐTCBL- Tổng cục Hải quan, các lực lượng chức năng trên địa bàn (Biên phòng, Công an, Quản lý thị trường...) tăng cường công tác nắm tình hình, trao đổi thông tin để đấu tranh ngăn chặn kịp thời, hiệu quả, đảm bảo đấu tranh phòng, chống buôn lậu, GLTM. Xây dựng và triển khai thực hiện các Kế hoạch về việc tăng cường công tác chống buôn lậu trước, trong và sau các dịp Tết Nguyên đán để chỉ đạo các đơn vị trực thuộc triển khai thực hiện.

- Chi cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng - Sở Khoa học và Công nghệ thành phố Hải Phòng

Thực hiện quản lý nhà nước đối với chất lượng hàng hóa xuất nhập khẩu. Thực hiện thẩm định chất lượng hàng hóa, thanh tra, kiểm tra tiêu chuẩn đo lường chất lượng và ghi nhãn hàng hóa lưu thông trên thị trường.

- Vùng Cảnh sát biển I - Cục Cảnh sát biển

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch, mệnh lệnh, chỉ thị, hướng dẫn của Cục Cảnh sát biển và Bộ Quốc phòng hoàn thành tốt nhiệm vụ kiểm tra, kiểm soát đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại. Thường xuyên thực hiện tuần tra, kiểm tra, kiểm soát duy trì việc thực thi pháp luật

trên biển, kịp thời đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại trên tuyến vận tải đường biển.

- Cục Thuế thành phố Hải Phòng

Tổ chức quán triệt đến tất cả các Chi cục Thuế quận, huyện, các phòng chức năng trực thuộc Cục Thuế các nội dung chỉ đạo của Ban Chỉ đạo 127/TW, Ban chỉ đạo 389/TW, Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng, các kế hoạch của Ban Chỉ đạo 127/HP, Ban chỉ đạo 389/HP về công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, các hành vi vi phạm trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và chấp hành các chính sách pháp luật về thuế. Thường xuyên phối kết hợp chặt chẽ với các cơ quan chức năng trên địa bàn tăng cường công tác kiểm tra, kiểm soát đối với các mặt hàng có nguồn gốc nhập khẩu lưu thông trên thị trường nhằm ngăn chặn và xử lý kịp thời các hành vi vi phạm.

2.4.4. Kết quả cụ thể trong công tác phòng, chống gian lận thương mại của các ngành chức năng thành phố Hải Phòng

Theo tổng kết của Ban chỉ đạo 127 Hải Phòng, Ban chỉ đạo 389 Hải Phòng thì công tác phòng, chống gian lận thương mại của các ngành chức năng thành phố Hải Phòng dưới sự chỉ đạo của Ban chỉ đạo đã đạt được kết quả cụ thể như sau:

*** Năm 2012: [2]**

Tổng số kiểm tra 13.171 vụ, qua kiểm tra phát hiện xử lý 12.424 vụ có sai phạm, tổng số tiền xử phạt thu nộp ngân sách nhà nước 71.857.932.049 đồng, trong đó: tiền xử phạt hành chính là 35.776.000.000 đồng, tiền phạt mại hàng hóa là 36.081.932.049 đồng.

*** Năm 2013: [3]**

Tổng số kiểm tra 9.579 vụ, qua kiểm tra phát hiện xử lý 8.282 vụ có sai phạm, đã tiến hành xử lý về tiền, tiêu hủy và xử lý về hàng hóa như sau:

- Tổng số tiền xử phạt thu nộp ngân sách nhà nước 104.325.952.000 đồng, trong đó: tiền xử phạt hành chính là 27.361.870 đồng, tiền phát mại hàng hóa là 47.799.304.000 đồng, truy thu thuế và xử phạt hành chính liên quan đến thuế 29.164.778.000 đồng

- Trị giá hàng tiêu hủy: 1.037.301.000 đồng

- Hàng hóa chờ xử lý: 16.260.400.000 đồng

*** Năm 2014. [4]**

Tổng số kiểm tra 9.930 vụ, qua kiểm tra phát hiện xử lý 8.206 vụ có sai phạm, đã tiến hành xử lý về hình sự, xử lý về tiền, tiêu hủy và xử lý về hàng hóa như sau:

- Xử lý hình sự 07 vụ với 12 đối tượng

- Tổng số tiền xử phạt thu nộp ngân sách nhà nước 84.535.155.872 đồng, trong đó: tiền xử phạt hành chính là 20.098.842.813 đồng, tiền phát mại hàng hóa là 64.306.877.800 đồng, truy thu thuế 129.435.259 đồng

- Trị giá hàng hóa tịch thu tiêu hủy: 113.585.000 đồng

- Hàng hóa chờ xử lý: 32.309.760.000 đồng

*** Năm 2015. [5]**

Tổng số kiểm tra 11.203 vụ, qua kiểm tra phát hiện xử lý 10.957 vụ có sai phạm, đã tiến hành xử lý về hình sự, xử lý về tiền, tiêu hủy và xử lý về hàng hóa như sau:

- Xử lý hình sự 21 vụ

- Tổng số tiền xử phạt thu nộp ngân sách nhà nước 231.167.371.000 đồng, trong đó: tiền xử phạt hành chính là 26.182.664.000 đồng, tiền phát mại hàng hóa là 102.790.490.000 đồng, truy thu thuế 102.194.217.000 đồng

- Trị giá hàng hóa tịch thu tiêu hủy: 38.804.148.000 đồng

Từ kết quả trên nhận thấy, số vi phạm diễn ra ngày càng nhiều và có chiều hướng tăng dần theo từng năm, số vụ vi phạm trong tổng số vụ tiến hành

kiểm tra là rất lớn, số tiền xử lý vi phạm nộp ngân sách nhà nước và giá trị hàng hóa tịch thu, tiêu hủy ngày càng tăng nhanh, đặc biệt là số vụ xử lý về hình sự tăng đột biến, năm 2012, 2013 không có vụ xử lý về hình sự thì đến năm 2014, 2015 đã có nhiều vụ phải xử lý về hình sự, năm 2014 là 07 vụ, năm 2015 là 21 vụ. Kết quả trên đã phản ánh một thực trạng gian lận thương mại không những ngày càng nhiều về mặt số lượng mà tính chất, mức độ vi phạm của gian lận thương mại ngày càng nghiêm trọng, kết quả đó cũng thể hiện trách nhiệm và sự quyết tâm cao của các ngành chức năng của thành phố Hải Phòng trong công tác đấu tranh phòng, chống gian lận thương mại trong thời gian qua.

2.5. Đánh giá thực trạng thực hiện pháp luật phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng

2.5.1. Ưu điểm và nguyên nhân của ưu điểm

Trong những năm gần đây, Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại thành phố Hải Phòng đã thực hiện đúng chức năng của một cơ quan chỉ đạo, điều hành phối hợp hoạt động của toàn bộ hệ thống các cơ quan nhà nước về PCGLTM của thành phố. Kịp thời xây dựng các chương trình, kế hoạch hoạt động về PCGLTM, kiểm tra, giám sát đối với việc thi hành pháp luật của các cơ quan có chức năng PCGLTM của thành phố. Hoạt động kiểm tra, kiểm soát của các lực lượng chức năng thành viên Ban chỉ đạo, góp phần bình ổn giá cả thị trường, tạo điều kiện thuận lợi, tác động tích cực đến hoạt động sản xuất kinh doanh và xuất nhập khẩu hàng hóa của các doanh nghiệp, bảo vệ quyền và lợi ích người tiêu dùng, thực hiện tốt quyết tâm của Chính phủ, các Bộ, Ngành trung ương và Ủy ban nhân dân thành phố trong nỗ lực kiềm chế lạm phát, ổn định kinh tế, bảo đảm an sinh xã hội. Góp phần vào tăng trưởng kinh tế của thành phố.

Công tác kiểm tra kiểm soát của các ngành chức năng đã đạt được những kết quả tích cực thể hiện ở số vụ kiểm tra, xử lý hàng năm tăng, tập trung xử lý các vấn đề nổi cộm, phát sinh của các đối tượng buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại. Đối tượng kiểm tra được mở rộng, nội dung kiểm tra khá toàn diện trên nhiều lĩnh vực trong quá trình sản xuất, lưu thông hàng hoá, dịch vụ thương mại, kiểm tra các lĩnh vực, ngành hàng, dịch vụ thiết yếu phục vụ đời sống nhân dân và những vấn đề bức xúc của xã hội đang quan tâm như tình trạng gian lận thương mại trong lĩnh vực xăng dầu, vi phạm về chất lượng vệ sinh an toàn thực phẩm, xử lý các loại thực phẩm sử dụng chất bảo quản độc hại, kiểm tra việc thực hiện các Quy chuẩn kỹ thuật, tăng cường công tác kiểm tra việc chấp hành các quy định về giá, đo lường, chất lượng chống đầu cơ, tăng giá quá mức trên thị trường, tập trung kiểm tra việc thực hiện các quy định về niêm yết giá và bán theo giá niêm yết,...; không để xảy ra tình trạng đầu cơ, găm hàng, nâng giá quá mức nhằm thu lợi bất chính góp phần ổn định thị trường, kiềm chế lạm phát.

Tổ chức công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật về PCGLTM trên địa bàn thành phố đến các đối tượng kinh doanh. coi trọng tuyên truyền vận động để nhân dân hiểu rõ chức năng nhiệm vụ của lực lượng kiểm tra kiểm soát thị trường, tham gia phát hiện tố giác các đối tượng kinh doanh có vi phạm. Ban Chỉ đạo 127/HP, 389/HP, Sở công thương, Chi cục QLTT thành phố đã thực hiện nhiệm vụ là đầu mối, thường trực của thành phố về PCGLTM, luôn chú trọng, quan tâm đến công tác tổ chức xây dựng lực lượng, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các lực lượng tham gia kiểm tra, kiểm soát, thường xuyên uốn nắn, ngăn chặn và xử lý nghiêm minh đối với cán bộ công chức vi phạm.

Có được những thành tích, ưu điểm nêu trên xuất phát từ những nguyên nhân đó là:

Trong những năm qua, công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả đã được Đảng, Nhà nước quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo; các Bộ, ngành, địa phương, lực lượng chức năng và nhân dân tích cực thực hiện và đã đạt được những kết quả quan trọng, góp phần ổn định và thúc đẩy sản xuất kinh doanh, tăng thu ngân sách, bảo đảm an ninh, trật tự, bảo vệ quyền lợi của người dân. Đặc biệt từ khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Quyết định số 389/QĐ-TTg ngày 19 tháng 3 năm 2014 thành lập Ban Chỉ đạo quốc gia chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban Chỉ đạo 389 quốc gia), công tác này đã có chuyển biến rõ rệt và bước đầu đạt được những kết quả rất tích cực [16].

Các cấp, các ngành thành phố Hải Phòng nhận thức đúng đắn về trách nhiệm tổ chức thi hành pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại, kịp thời triển khai thành lập Ban chỉ đạo 127, ban chỉ đạo 389 của thành phố để thực hiện chỉ đạo công tác chống gian lận thương mại. Ý thức pháp luật, trình độ nghiệp vụ và trách nhiệm công tác của đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan chức năng về phòng chống gian lận thương mại ngày càng được nâng cao. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật nâng cao ý thức pháp luật của nhân dân về phòng, chống gian lận thương mại, thu hút được đông đảo sự ủng hộ, tham gia tích cực của các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, bộ phận các tiểu thương trên địa bàn chấp hành các quy định của nhà nước về phòng, chống gian lận thương mại.

2.5.2. Hạn chế và nguyên nhân của hạn chế

Cùng với tình hình chung của cả nước, công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả chưa tạo được chuyển biến căn bản; tình hình buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, gian lận thương mại và hàng giả vẫn diễn biến phức tạp, với thủ đoạn tinh vi và gắn với tệ nạn tham nhũng, làm thất thu ngân sách, thất thoát tài nguyên, tác động xấu đến

môi trường đầu tư, kinh doanh và hội nhập quốc tế; nạn hàng giả, hàng kém chất lượng, hàng không rõ nguồn gốc với nhiều chủng loại được bày bán công khai, đặc biệt là thuốc lá nhập lậu và các mặt hàng ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe người dân chưa được đẩy lùi [16].

Kết quả của sự phối hợp trong phòng chống gian lận thương mại giữa các lực lượng chức năng còn hạn chế chưa đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình hiện nay. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ của các lực lượng kiểm tra, kiểm soát còn hạn chế. Chưa có sự phối hợp tích cực của các nhà sản xuất trong bảo vệ thương hiệu, sản phẩm. Chế tài xử lý vi phạm của hệ thống pháp luật còn phải điều chỉnh, sửa đổi bổ sung. Chi phí của các lực lượng chức năng còn rất thiếu nhất là chi phí vụ việc, chi phí giám định, chi phí tiêu hủy. Phương tiện hoạt động phục vụ công tác (xe ô tô, thông tin liên lạc, thiết bị kiểm tra...) còn hạn chế. Trang thiết bị, phương tiện nghiệp vụ vừa thiếu vừa lạc hậu, chưa hiện đại đáp ứng với yêu cầu công tác chống buôn lậu, GLTM hiện nay.

Việc tuyên truyền, phổ biến hướng dẫn chính sách pháp luật cho tổ chức cá nhân tham gia kinh doanh tuy đã có quan tâm nhưng hiệu quả chưa cao nhất là khi cơ chế, chính sách pháp luật đang tiếp tục thay đổi nhanh chóng trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Những hạn chế đó có những nguyên nhân sau:

Xuất phát từ tình hình chung trên phạm vi cả nước, “một số Bộ, ngành, chính quyền địa phương, các lực lượng chức năng chưa thực sự vào cuộc, chưa quan tâm chỉ đạo, chưa huy động được sức mạnh tổng hợp của cả xã hội vào đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, có khi vì lợi ích cục bộ đã làm ngơ, buông lỏng quản lý và đấu tranh, một bộ phận cán bộ, công chức tha hóa, biến chất lợi dụng chức vụ, quyền hạn để bảo kê, tiếp tay cho buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả” [16].

Hệ thống pháp luật và cơ chế chính sách còn nhiều bất cập, sơ hở nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung; công tác tuyên truyền còn nhiều hạn chế; công tác điều tra, xử lý buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả có trường hợp chưa thực sự khách quan, nghiêm minh, còn nể nang, bao che; hàng hóa sản xuất trong nước chưa đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của người dân.

Do tác động của kinh tế thế giới đến nền kinh tế nước ta và cạnh tranh trong quá trình hội nhập ngày càng gay gắt, hàng hoá trong nước chưa đa dạng và giá thành còn cao so với hàng hoá giá rẻ của Trung Quốc và một số nước, hàng hóa các nước đang bằng mọi cách xâm nhập vào thị trường trong nước, “một bộ phận dân cư ở vùng biên giới, vùng sâu, vùng xa khó khăn bị lợi dụng lôi kéo tham gia buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới” [16], tình trạng buôn lậu còn diễn biến phức tạp.

Bộ máy nhân sự của Ban Chỉ đạo trong các năm qua có nhiều thay đổi song chưa được kiện toàn, bổ sung kịp thời, đầy đủ, ảnh hưởng đến công tác triển khai thực hiện và chỉ đạo thực hiện công tác đấu tranh chống buôn lậu, sản xuất kinh doanh hàng giả và gian lận thương mại trên địa bàn thành phố.

Sự phối hợp giữa các lực lượng chức năng chưa hiệu quả, thiếu đồng bộ, còn thiếu chặt chẽ và hiệu quả chưa cao. Việc phối hợp giữa các Ban Chỉ đạo các tỉnh, thành phố trên địa bàn các vùng có liên quan chưa được quan tâm đúng mức. Trách nhiệm phối hợp và trao đổi thông tin giữa các ngành trong việc phát hiện xử lý sai phạm chưa được thường xuyên, kịp thời.

Tình trạng chống người thi hành công vụ vẫn diễn ra phức tạp, đặc biệt là các đối tượng buôn lậu manh động, tổ chức nhiều người, sử dụng vũ khí nóng để chống lại lực lượng kiểm tra, bắt giữ hàng nhập lậu và phương tiện vận chuyển. Các đối tượng vi phạm pháp luật đã lợi dụng những sơ hở của pháp luật để cấu kết với cán bộ trong lực lượng chống buôn lậu để bao che cho việc vận chuyển hàng hoá nhập lậu, gian lận thương mại, sản xuất buôn bán hàng giả.

Kinh phí đầu tư cho mua sắm trang thiết bị hiện đại, phương tiện nghiệp vụ còn hạn chế chưa đáp ứng với công tác đấu tranh chống sản xuất kinh doanh về hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ.

Chế độ khen thưởng cho các cán bộ chiến sĩ có thành tích trong công tác đấu tranh còn chưa được chú trọng. Một số cán bộ của các cơ quan chức năng còn nhiều hạn chế về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, tinh thần trách nhiệm, ý thức pháp luật và phẩm chất đạo đức.

Tình hình buôn lậu, sản xuất hàng giả trên địa bàn thành phố còn diễn biến phức tạp với nhiều phương thức thủ đoạn tinh vi. Hoạt động buôn lậu qua biên giới sẽ diễn biến phức tạp với quy mô và mức độ có chiều hướng không giảm, các đối tượng sẽ tiếp tục lợi dụng những bất cập và kẽ hở trong cơ chế chính sách để buôn lậu; lợi dụng chính sách ưu đãi với khu kinh tế cửa khẩu, đầu tư, sản xuất, nhập khẩu, xuất khẩu, tạm nhập, tái xuất để buôn lậu, trốn thuế; mức độ hoạt động với nhiều phương thức, thủ đoạn tinh vi hơn, thường xuyên thay đổi địa bàn hoạt động, gây khó khăn cho các lực lượng chức năng trong công tác phát hiện, bắt giữ, điều tra và xử lý.

Kết luận chương 2

Qua phân phân tích, đánh giá về thực tiễn thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng nhận thấy việc thực hiện pháp luật có tác động của nhiều nhân tố khác nhau, các nhân tố có sự kết hợp tạo nên hiệu quả của thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng. Với hệ thống gồm nhiều cơ quan có chức năng thực hiện phòng, chống gian lận thương mại, thành phố Hải Phòng trong thời gian qua đã đạt được những kết quả cao trong công tác đấu tranh phòng, chống gian lận thương mại, đặc biệt là kết quả cụ thể của lực lượng quản lý thị trường, hàng năm tiến hành kiểm tra và xử lý hàng nghìn vụ việc, thu nộp

ngân sách nhà nước hàng tỷ đồng, tịch thu và tiêu hủy số lượng lớn hàng hóa vi phạm, kiến nghị xử lý hình sự nhiều đối tượng. Cùng với đó là thành tích đáng ghi nhận của các ngành chức năng khác.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được thì việc thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng còn có một số hạn chế, khó khăn nhất định, điều đó xuất phát từ nhiều nguyên nhân khác nhau. Từ đó là cơ sở cho tác giả nghiên cứu và nêu ra những quan điểm, giải pháp cơ bản để đảm bảo thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại trong thời gian tiếp theo.

Chương 3

QUAN ĐIỂM VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CƠ BẢN ĐẢM BẢO THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ PHÒNG, CHỐNG GIAN LẬN THƯƠNG MẠI

3.1. Quan điểm cơ bản đảm bảo thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại

3.1.1. Xác định phòng, chống gian lận thương mại là yêu cầu, nhiệm vụ cấp bách của toàn xã hội

Trong bối cảnh hiện nay, toàn xã hội đang phải đối mặt với nhiều thách thức, trong đó có vấn nạn buôn lậu, GLTM và hàng giả. Tệ nạn này đang ở mức rất nghiêm trọng, phá hoại sản xuất trong nước, gây thất thu ngân sách, gây thiệt hại đối với người kinh doanh chân chính, ảnh hưởng đến môi trường kinh doanh và làm xấu hình ảnh quốc gia trong mắt các nhà đầu tư và bạn bè quốc tế, gây hậu quả cho sức khỏe, tính mạng con người, năng suất lao động, an ninh trật tự quốc gia. Vì vậy cần quán triệt thực hiện những quy định của pháp luật, chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 quốc gia về đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; xác định công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả là một trong những nhiệm vụ chính trị quan trọng, thường xuyên của toàn xã hội, của tất cả các Bộ, ngành, chính quyền địa phương các cấp, đặc biệt là nâng cao vai trò của các lực lượng chức năng như Công an, Hải quan, Quản lý thị trường, Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển, Y tế, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Tập trung đấu tranh trên cả ba lĩnh vực: Buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, kiên quyết không cho phép có “vùng cấm” trong công tác này.

Các cấp ủy Đảng, mặt trận tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp cần quán triệt cán bộ, đảng viên, hội viên về nguy hại của nạn buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, thực sự vào cuộc cùng các cơ quan chức

năng lãnh đạo, chỉ đạo, cụ thể, kịp thời, coi đây là nhiệm vụ quan trọng, vừa cấp bách, vừa thường xuyên mà toàn Đảng, toàn dân và cả hệ thống chính trị phải triển khai làm liên tục và lâu dài.

3.1.2. Thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại gắn với bảo vệ, bảo đảm quyền, lợi ích của con người, quyền công dân, các tổ chức kinh tế

Tăng cường hơn nữa công tác điều tra, xử lý buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tập trung vào các đường dây, ổ nhóm, xác định rõ các trọng điểm về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, như: Tuyến, địa bàn, đối tượng, mặt hàng, phương thức thủ đoạn, tập trung vào các tuyến biên giới đường bộ, cảng biển, cảng hàng không quốc tế, chợ đầu mối, bến xe, ga đường sắt...; các đối tượng chủ mưu, cầm đầu; các mặt hàng thuốc lá, thực phẩm, xăng dầu, khoáng sản, đường, sữa, rượu, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật, điện tử gia dụng, mỹ phẩm...; các thủ đoạn gian lận về giá, đo lường, chất lượng, xuất xứ, hợp thức hóa đơn, chứng từ... để có kế hoạch, biện pháp đấu tranh cụ thể, hiệu quả; kiên quyết không để xảy ra các điểm nóng về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn, lĩnh vực quản lý; đẩy mạnh kiểm tra, thanh tra để phát hiện, phòng ngừa vi phạm, đồng thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

Đồng thời với tăng cường điều tra, xử lý buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả phải gắn với bảo vệ, bảo đảm quyền, lợi ích của con người, quyền công dân, các tổ chức kinh tế. Điều này đòi hỏi các cơ quan nhà nước phải thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình, không được lợi dụng quyền kiểm tra mà gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu, cản trở hoạt động kinh doanh hợp pháp, bảo đảm phát triển kinh tế, bảo đảm quyền tự do kinh doanh trên cơ sở pháp luật, mọi hoạt động kiểm tra được tiến hành công khai, minh

bạch, công bằng, bình đẳng đối với mọi cá nhân, tổ chức trong thực hiện pháp luật về PCGLTM. Cải cách các thủ tục hành chính liên quan trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp.

3.1.3. Đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng, chống gian lận thương mại

Thực hiện kiện toàn bộ máy quản lý nhà nước về PCGLTM, buôn lậu, sản xuất, kinh doanh hàng giả từ trung ương đến địa phương, rà soát lại mô hình tổ chức của các cơ quan chức năng, hoàn thiện quy chế, quy trình, thủ tục với tinh thần cải cách hành chính nhưng phải chặt chẽ, cụ thể hóa trách nhiệm của đơn vị, cá nhân, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu với kết quả đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Thực hiện thường xuyên nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo tình hình thực hiện pháp luật và kết quả xử lý vi phạm pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại.

Củng cố lực lượng làm công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả theo hướng tập trung, chuyên sâu, phân định rõ trách nhiệm theo địa bàn, lĩnh vực và đề cao trách nhiệm của người đứng đầu;

Quan tâm chỉ đạo phát triển kinh tế - xã hội vùng sâu, vùng xa, khu vực biên giới góp phần ổn định cuộc sống của người dân để người dân không tham gia, không tiếp tay cho các hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới.

3.1.4. Thực hiện pháp luật gắn với đẩy mạnh tuyên truyền, xã hội hóa công tác phòng, chống gian lận thương mại

Đẩy mạnh tuyên truyền pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại để người dân nhận thức rõ quy định của pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại, nhận thức được tác hại của hàng lậu, hàng giả, hàng không đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm, công khai kết quả điều tra, xử lý buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên các phương tiện thông tin đại chúng.

Qua đó, thu hút sự tham gia tích cực của người dân tại các cộng đồng, vào hưởng ứng cuộc vận động người dân “nói không với hàng lậu”, “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam” và hoạt động của Hội bảo vệ người tiêu dùng. Thu hút sự tham gia của các tổ chức kinh tế, xã hội và của mọi người dân vào cuộc đấu tranh phòng chống GLTM cũng như buôn lậu, sản xuất kinh doanh hàng giả.

3.2. Giải pháp cơ bản đảm bảo thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại

3.2.1. Hoàn thiện pháp luật và cơ chế chính sách về phòng, chống gian lận thương mại

Theo đánh giá của Chính phủ tại Nghị quyết số 41/NQ-CP: “*Hệ thống pháp luật và cơ chế chính sách còn nhiều bất cập, sơ hở nhưng chậm được sửa đổi, bổ sung*”, thực tế hiện nay pháp luật và cơ chế chính sách về phòng chống gian lận thương mại vừa thừa, vừa thiếu, nằm tản mạn, chồng chéo, chấp vá trong nhiều loại văn bản, các chế tài áp dụng chưa đủ sắc răn đe.... Đây cũng chính là một trong những nguyên nhân chủ yếu dẫn đến yếu kém trong thực hiện pháp luật về PCGLTM hiện nay. Vì vậy hoàn thiện pháp luật và cơ chế chính sách là giải pháp quan trọng, đòi hỏi:

- Các cấp, các ngành đặc biệt là Bộ Tài chính, Bộ Công thương cần chủ động rà soát tổng thể các văn bản pháp luật liên quan đến phòng, chống gian lận thương mại, nhất là chính sách về thương mại biên giới, khu thương mại, chính sách kinh doanh hàng xuất khẩu, kinh doanh tạm nhập, tái xuất, quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới, kiến nghị Nhà nước sửa đổi, bổ sung, hay bãi bỏ những văn bản chồng chéo, mâu thuẫn, lạc hậu, sơ hở đang bị các đối tượng lợi dụng để buôn lậu, GLTM (*chính sách miễn thuế đối với hàng hóa cư dân biên giới; chế độ hóa đơn chứng từ đối với hàng hóa nhập khẩu lưu thông trên thị trường...*).

- Nhà nước cần hoàn thiện và xây dựng hệ thống pháp luật về phòng, chống GLTM quy định tập trung, đầy đủ các nội dung cần thiết như một ngành luật độc lập quy định rõ ràng về hành vi gian lận thương mại, các cơ quan có trách nhiệm trong đấu tranh phòng, chống GLTM và chế độ phối hợp hoạt động công tác, về các chế tài xử lý vi phạm nghiêm minh, đủ sức răn đe đối với những đối tượng vi phạm. Những điều này là cần thiết vì:

Hiện nay, gian lận thương mại còn được quy định chung với “buôn lậu, làm hàng giả”, sự tách bạch có lúc không rõ ràng dẫn đến dễ nhầm lẫn trong cách hiểu và thực hiện pháp luật vì vậy cần có những quy định cụ thể, chi tiết về gian lận thương mại. Trách nhiệm và cơ chế phối hợp giữa các cơ quan trong phòng chống GLTM chưa được quy định rõ ràng, thực tế ở nước ta các cơ quan tham gia phòng, chống GLTM là rất nhiều, trách nhiệm trong công tác có lúc chồng chéo, có chỗ lại có khoảng trống, dẫn đến tình trạng “cha chung không ai khóc”, vì vậy cần có các quy định của pháp luật đầy đủ, tập trung, rõ ràng về trách nhiệm này. Tình trạng những hành vi gian lận thương mại nghiêm trọng liên tục tái diễn còn có nguyên nhân từ chế tài xử phạt của nhà nước quá nhẹ, Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2013 và các văn bản pháp luật liên quan quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng, tuy nhiên hình thức xử phạt không đủ sức răn đe, không tương xứng với hậu quả của vi phạm gây ra, điển hình phải kể đến những vi phạm như: Trộn bột đá vào kẹo, hành vi này có thể đem đến lợi nhuận tiền tỷ nhưng khi bị phát hiện chỉ bị xử phạt vài chục triệu nên đối tượng vi phạm chấp nhận bị phạt, hoặc sai phạm trong kinh doanh xăng dầu, sai phạm là rất lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến người tiêu dùng, đây là thủ đoạn ăn cắp tinh vi nhưng hình thức xử lý hiện nay mới chỉ dừng lại ở cảnh cáo... vì vậy cần có các quy định của pháp luật theo hướng tăng mạnh chế tài xử lý

đối với hành vi gian lận thương mại, chế tài nghiêm minh hơn, đủ sức răn đe, trừng trị đối tượng cố tình vi phạm. Các cơ quan Công an, Viện kiểm sát, Tòa án và các đơn vị có liên quan rà soát thực trạng khó khăn, vướng mắc trong việc xử lý hình sự đối với hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, kiến nghị Nhà nước ban hành văn bản pháp luật phù hợp để kịp thời xử lý hành vi vi phạm.

- Nhà nước cần sửa đổi, bổ sung các quy định pháp luật về phòng chống gian lận thương mại điện tử. Đây là lĩnh vực mới ở nước ta, nên cần nghiên cứu để hoàn thiện hệ thống pháp luật phù hợp. Thực trạng GLTM hiện nay đang là vấn đề thách thức đối với cơ quan chức năng bởi những thủ đoạn rất tinh vi của các trang mua bán điện tử. Các khiếu nại của khách hàng chủ yếu liên quan đến việc khách hàng đã thanh toán nhưng không nhận được sản phẩm, dịch vụ, hoặc sản phẩm, dịch vụ kém chất lượng, hoặc bị mất thông tin cá nhân của chủ tài khoản. Nạn ăn cắp thông tin, gian lận tài chính và quảng cáo quấy rối người dùng là thực trạng đáng báo động và rất cần đến các chế tài pháp luật cũng như trang thiết bị kỹ thuật để có thể kiểm soát, phát hiện những hành vi GLTM trong lĩnh vực thương mại điện tử ở nước ta hiện nay.

Theo các chuyên gia, việc thực hiện xử lý vi phạm đối với các doanh nghiệp gian lận cũng rất khó khăn do việc thực hiện kiểm tra, truy tìm được những doanh nghiệp “ảo” này không đơn giản. Hơn nữa, các chế tài xử phạt cũng mới chỉ dừng lại ở xử phạt vi phạm hành chính, so với khoản lợi nhuận từ hành vi bất chính gây ra không đáng là bao. Do vậy, nhà nước cần sửa đổi, bổ sung để có các quy định pháp luật sát thực hơn về kiểm soát, xử lý vi phạm trong lĩnh vực thương mại điện tử như: vi phạm về hoạt động kinh doanh thương mại điện tử; vi phạm về thông tin trên website thương mại điện tử; vi phạm về giao dịch trên website thương mại điện tử; giả mạo hoặc sao chép

giao diện website thương mại điện tử của thương nhân, tổ chức, cá nhân khác để kiếm lợi hoặc để gây nhầm lẫn.

3.2.2. Tăng cường trách nhiệm, năng lực tổ chức thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại của các cơ quan chức năng ở trung ương và địa phương

Trong việc thực hiện pháp luật về PCGLTM, các cơ quan chức năng của nhà nước như Quản lý thị trường, Công an, Hải quan, Cục Sở hữu trí tuệ, Kiểm lâm, Y tế, Tài chính, Bộ đội Biên phòng, v.v. có trách nhiệm, vai trò trung tâm, thường trực trong tổ chức thực hiện pháp luật.

Các bộ, ngành, địa phương chỉ đạo thực hiện có hiệu quả các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia về công tác chống buôn lậu, GLTM và hàng giả, trong đó chú trọng chỉ đạo kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện Công điện số 2118/CD-TTg, ngày 28/10/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu, GLTM và hàng giả; tập trung thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 30/CT-TTg, ngày 30/9/2014 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác đấu tranh chống buôn lậu thuốc lá.

Thành lập các tổ công tác để kiểm tra, đôn đốc Ban Chỉ đạo 389 các bộ, ngành, địa phương và các lực lượng chức năng trong việc thực hiện ý kiến chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trưởng ban Ban Chỉ đạo 389 Quốc gia; kiểm tra, đôn đốc công tác điều tra, xử lý vụ việc phức tạp, trọng điểm về buôn lậu, GLTM và hàng giả.

Tăng cường phối hợp giữa lực lượng quản lý thị trường với các lực lượng khác, các ngành, các cấp, các tổ chức chính trị xã hội trong tổ chức thực hiện pháp luật về phòng chống gian lận thương mại.

Ban Chỉ đạo 389 cần thường xuyên kết hợp chặt chẽ với các cơ quan nhà nước có liên quan để trao đổi thông tin, tình hình GLTM trên địa bàn.

Tăng cường công tác thông tin, tổng hợp báo cáo, nắm chắc diễn biến thị trường và địa bàn để tổ chức việc kiểm tra, kiểm soát đạt hiệu quả.

Duy trì thường xuyên việc trao đổi kinh nghiệm giữa các lực lượng chức năng nhất là về hành vi, thủ đoạn mới của các đối tượng, bổ xung hoàn thiện phương án nâng cao hiệu quả công tác chống buôn lậu, hàng giả và GLTM. Qua đó, cần giao lưu chia sẻ kinh nghiệm để tăng cường chất lượng hoạt động nghiệp vụ của đội ngũ cán bộ và công tác tham mưu, đề xuất của Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo 389 và các ngành thành viên; nâng cao chất lượng thông tin, báo cáo ngay từ cấp cơ sở.

Đẩy mạnh công tác khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có thành tích trong đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

3.2.3. Đầu tư kinh phí, đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học công nghệ, tăng cường hợp tác quốc tế trong quá trình toàn cầu hóa về phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả

Thực tế tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại ngày càng diễn biến phức tạp với nhiều thủ đoạn tinh vi, khó lường, điển hình như sử dụng bộ phận vi mạch rút ruột xăng dầu của khách hàng, gian lận trong thương mại điện tử..., vì vậy cần đẩy mạnh nghiên cứu và ứng dụng khoa học, công nghệ để tăng cường năng lực kiểm tra kiểm soát đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, hàng hóa lưu thông trên thị trường, chống hàng giả, hàng vi phạm sở hữu trí tuệ; Tăng cường hợp tác quốc tế trong công tác chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, nhất là với các nước có chung đường biên giới, các nước trong khu vực ASEAN. Phối hợp với các tổ chức, thương hiệu toàn cầu trong hợp tác chống buôn lậu, hàng giả, vi phạm sở hữu trí tuệ. Xây dựng, triển khai Cơ sở dữ liệu thông tin về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả kết nối với các Bộ, ngành, địa phương phục vụ công tác chỉ đạo kiểm tra, xử lý vi phạm.

Xây dựng cơ chế hỗ trợ kinh phí cho các lực lượng chức năng, khuyến khích sự đóng góp về vật chất của các tổ chức xã hội, nghề nghiệp, doanh nghiệp và nhân dân cho công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, tạo nguồn lực để khen thưởng, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị chuyên dùng, kỹ thuật nghiệp vụ cho công tác này.

3.2.4. Tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm minh, công bằng mọi hành vi vi phạm pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại

- Tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra về thực hiện pháp luật phòng chống gian lận thương mại

Thực hiện kiểm tra, thanh tra thường xuyên và đột xuất đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh. Đẩy mạnh các hoạt động kiểm tra, thanh tra về tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa, điều kiện sản xuất, kinh doanh, kiểm tra vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm dịch đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; kiểm tra tiêu chuẩn chất lượng hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu, điều kiện sản xuất, kinh doanh các mặt hàng thuộc diện quản lý chuyên ngành.

Các cơ quan chức năng, Ban Chỉ đạo 389 địa phương cần xây dựng chương trình, kế hoạch đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong từng thời kỳ, trong đó đề ra chỉ tiêu cụ thể về phát hiện, xử lý buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Đôn đốc, kiểm tra các địa phương trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả và việc thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về công tác này.

Đẩy mạnh công tác điều tra, xử lý vụ việc phức tạp, trọng điểm về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả. Đối với các đơn vị chức năng như Hải Quan, Cảnh sát, Bộ đội biên phòng, Cảnh sát biển, Quản lý thị trường v.v. cần quyết liệt sử dụng tất cả các nguồn lực trong đấu tranh phòng chống tội phạm theo chức năng của mình: Cơ quan quốc phòng tiếp tục tăng cường quản lý xuất cảnh, nhập cảnh; thực hiện công tác tuần tra, kiểm tra, kiểm soát các

đường mòn, lối mở trên tuyến biên giới đường bộ, vùng biển để phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi buôn lậu, vận chuyển trái phép hàng hóa qua biên giới, nhất là các mặt hàng xăng dầu, khoáng sản, thuốc lá, hàng tiêu dùng. Cơ quan Công an nắm chắc tình hình các tuyến, địa bàn trọng điểm, các đối tượng cầm đầu, chủ mưu để triệt phá tận gốc các đường dây, ổ nhóm buôn lậu và vận chuyển, kinh doanh hàng hóa trái phép, không để xảy ra các điểm nóng về buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; xác lập các chuyên án trọng điểm về buôn lậu thuốc lá, xăng dầu, rượu, thực phẩm, sản xuất, kinh doanh hàng giả... kịp thời công khai kết quả trên các phương tiện thông tin đại chúng. Cơ quan Tài chính tăng cường quản lý giá tính thuế, kiểm tra sau thông quan, hoàn thuế giá trị gia tăng, chính sách thương mại biên giới, khu kinh tế cửa khẩu, khu thương mại, thị trường nội địa, các loại hình kinh doanh, dịch vụ dễ dẫn đến buôn lậu, gian lận thương mại như xuất khẩu, nhập khẩu, tạm nhập tái xuất, gửi kho ngoại quan, bán hàng miễn thuế, sản xuất xuất khẩu, gia công, vận chuyển hàng hóa từ biên giới vào nội địa. Cơ quan Quản lý thị trường tăng cường kiểm tra, xử lý vi phạm trong hoạt động thương mại; phối hợp với lực lượng chức năng triệt phá các tụ điểm tập kết, kinh doanh hàng nhập lậu, hàng giả, hàng vi phạm an toàn thực phẩm, vi phạm sở hữu trí tuệ. Cơ quan thanh tra chuyên ngành tăng cường công tác thanh tra việc chấp hành chính sách pháp luật đối với hoạt động thanh tra, kiểm tra của các cơ quan quản lý nhà nước có chức năng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả nhằm phòng ngừa, phát hiện, ngăn chặn, xử lý vi phạm trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.... Các cơ quan chức năng này cần thực hiện thường xuyên tổ chức giao ban, chia sẻ kinh nghiệm, trao đổi thông tin, chia sẻ kinh nghiệm, phối hợp đấu tranh đối với những hành vi buôn lậu và gian lận thương mại.

Theo chỉ đạo của Chính phủ, các cơ quan chức năng cần phải tập trung quyết liệt ngăn chặn, kiểm soát chống buôn lậu, GLTM. Thực hiện kiểm tra, kiểm soát thị trường gắn liền với mục tiêu ổn định, lành mạnh thị trường, không làm ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh hợp pháp của các doanh nghiệp, đơn vị kinh doanh làm ăn chân chính. Thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn cho các doanh nghiệp. Đẩy mạnh phát triển sản xuất và thị trường trong nước; khuyến khích, hỗ trợ các doanh nghiệp xây dựng thương hiệu sản phẩm, thương hiệu doanh nghiệp

3.2.5. Giáo dục pháp luật cho các cá nhân, tổ chức tại cộng đồng, thu hút sự tham gia của cộng đồng, doanh nghiệp vào đấu tranh phòng chống gian lận thương mại, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng

Hiệu quả của đấu tranh phòng, chống GLTM, của thực hiện pháp luật phụ thuộc rất nhiều vào sự tham gia tích cực của người dân tại các cộng đồng, của các doanh nghiệp. Do vậy cần tiến hành đồng bộ nhiều giải pháp, phối hợp chặt chẽ với các lực lượng trên địa bàn, thu hút sự tham gia của nhân dân, dựa vào các tổ chức chính trị xã hội ở cơ sở để phát huy sức mạnh tổng hợp trong thực hiện pháp luật về phòng chống gian lận thương mại.

Về đầu mối theo chúng tôi nên thông qua tổ chức Mặt trận Tổ quốc và tổ chức Hội phụ nữ, tổ chức Đoàn thanh niên tại cộng đồng, các chi nhánh của Hội bảo vệ người tiêu dùng để thu hút sự tham gia của người dân

Tăng cường giáo dục pháp luật, xây dựng chương trình truyền thông phù hợp, tuyên truyền về pháp luật về những nguy hại của buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của cán bộ, công chức, người dân trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả; biểu dương những tấm gương tích cực, những địa phương, đơn vị làm tốt; phê phán những hành vi tiêu cực, tham nhũng, thiếu tinh thần trách nhiệm.

Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật cần tập trung làm cho người dân nhận thức được tác hại của hoạt động GLTM, buôn lậu, hàng giả không những ảnh hưởng đến sự phát triển kinh tế mà nó còn ảnh hưởng đến sức khỏe, tính mạng của người dân. Từ đó, người dân sẽ tham gia tích cực vào công tác đấu tranh phòng chống GLTM, kinh doanh sản xuất hàng giả. Các cơ quan chức năng cần thường xuyên tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật cho người dân, doanh nghiệp, thương nhân, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật cũng như nâng cao nhận thức của người tiêu dùng. Ví dụ, để phòng chống GLTM trong kinh doanh xăng dầu, để chấn chỉnh tình trạng gian lận xăng dầu ở các cây xăng, các cơ quan chức năng cần có những biện pháp tuyên truyền, khuyến cáo người tiêu dùng và phải phối hợp đồng bộ với các ban ngành liên quan .

Theo một khảo sát, hiện nay: có tới 90% người tiêu không biết đến bất kỳ cơ quan, hội, tổ chức bảo vệ người tiêu dùng nào, và người dân phần thì không biết pháp luật, phần thì ngại khiếu nại vì nghĩ đến chỉ mất thời gian thôi chứ không giải quyết được gì. Ngại ngại với các cơ chế khiếu nại, khiếu kiện vì sợ mất thời gian và sợ tốn tiền – đây cũng là tâm lý chung của nhiều người tiêu dùng, chỉ có khoảng 2 – 3% người tiêu dùng sử dụng kênh khiếu nại, hoặc khởi kiện khi quyền của mình bị vi phạm. Chính điều này càng khiến người tiêu dùng trở nên “đơn độc” trong việc bảo vệ quyền lợi chính đáng của mình. Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng Việt Nam có hiệu lực từ gần 4 năm qua. Thế nhưng, việc bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng ở nước ta vẫn đang gặp nhiều thách thức.

Người tiêu dùng vẫn phải đối mặt với các vấn đề như hàng giả, hàng nhái, hàng không bảo đảm an toàn thực phẩm và các thủ đoạn GLTM khác. Quyền chính đáng của người tiêu dùng vẫn bị “bỏ lửng” khi người tiêu dùng “ngại” khiếu nại, còn cơ quan liên quan vẫn chưa thực sự phát huy vai trò của

minh. Thực phẩm không lành mạnh, không đảm bảo an toàn liên quan đến 4/10 nguyên nhân gây tử vong lớn nhất trên thế giới.

Tạo lập dư luận xã hội thông qua các tổ chức xã hội kêu gọi người dân lên tiếng với hiện tượng vi phạm pháp luật, các hành vi GLTM như việc “phù phép” biến thịt ôi hỏng thành thịt tươi, sử dụng hóa chất giữ hoa quả tươi lâu, đưa vào siêu thị những loại rau quả không rõ nguồn gốc. Phát huy vai trò của các đoàn thể nhân dân và các cơ quan thông tin đại chúng trong việc phát hiện, đấu tranh với các hành vi GLTM. Từng bước xã hội hoá công tác thực hiện pháp luật về phòng, chống GLTM. Nếu không có sự tham gia phối hợp, giúp đỡ của quần chúng nhân dân trong công tác đấu tranh phòng, chống GLTM thì các lực lượng chức năng sẽ gặp rất nhiều khó khăn và khó có thể hoàn thành được các nhiệm vụ được giao.

3.2.6. Nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ, trách nhiệm công tác và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại

Đây được coi là giải pháp quan trọng nhằm nâng cao hiệu quả của công tác phòng, chống gian lận thương mại, đội ngũ cán bộ, công chức cần được nâng cao hơn nữa về chuyên môn nghiệp vụ, thấy rõ được chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình trong thực thi nhiệm vụ, đảm nhiệm công việc, công tâm, không tham nhũng, không ức hiếp dân, không gây phiền hà, không thực hiện bảo kê, tiếp tay cho buôn lậu, buôn bán hàng giả, yếu kém.

Xử lý kịp thời, nghiêm minh những cán bộ, công chức tiếp tay, dung túng hoặc có biểu hiện tiêu cực khác trong thực hiện nhiệm vụ được giao, đảm bảo nội bộ vững mạnh, đáp ứng yêu cầu công tác. Rà soát, sửa đổi bổ sung hoặc xây dựng và ban hành chế độ, quy trình luân chuyển, chuyển đổi vị trí công tác cán bộ, công chức trong các lực lượng chức năng, nhất là tại các vị trí nhạy cảm, dễ phát sinh tiêu cực, tham nhũng.

Kết luận chương 3

Trong chương 3 tác giả đã trình bày những quan điểm và giải pháp cơ bản về thực hiện pháp luật trong phòng chống gian lận thương mại ở nước ta hiện nay. Tác giả đã đề xuất với phân lý giải về các quan điểm cốt lõi như: Thực hiện pháp luật về phòng chống gian lận thương mại nhằm bảo vệ, bảo đảm quyền, lợi ích của con người, quyền công dân, các tổ chức kinh tế phải đồng bộ với đổi mới, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về phòng chống gian lận thương mại; là nhiệm vụ của cộng đồng và toàn xã hội, từng bước thực hiện xã hội hóa công tác phòng chống gian lận thương mại.

Trên cơ sở đó luận văn đã trình bày các giải pháp cơ bản về đảm bảo thực hiện pháp luật về phòng chống gian lận thương mại. Tiêu biểu là các nhóm giải pháp cơ bản sau: hoàn thiện pháp luật về phòng chống gian lận thương mại; tăng cường trách nhiệm, năng lực tổ chức thực hiện pháp luật về PCGLTM của các cơ quan chức năng; xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức các cơ quan chức năng đáp ứng yêu cầu về trình độ, năng lực nghiệp vụ, phẩm chất đạo đức; giáo dục pháp luật, đạo đức cho đội ngũ cán bộ, công chức trong thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại; tăng cường kiểm tra, giám sát, xử lý nghiêm minh, công bằng mọi hành vi vi phạm pháp luật về phòng chống gian lận thương mại và giáo dục pháp luật cho các cá nhân, tổ chức tại cộng đồng, thu hút sự tham gia của cộng đồng, doanh nghiệp vào đấu tranh phòng chống gian lận thương mại, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

KẾT LUẬN

Nền kinh tế với nhiều loại hình kinh doanh buôn bán, nhiều ngành nghề, sự đa dạng, phong phú của hàng hóa, dịch vụ đã góp phần quan trọng thúc đẩy nền kinh tế phát triển, nhu cầu của người dân được đáp ứng trên mọi lĩnh vực, bên cạnh những hoạt động sản xuất, kinh doanh lành mạnh thì song song với nó là tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả đã và đang diễn ra rất nghiêm trọng, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi. Hậu quả của nó là khôn lường, phá hoại sản xuất trong nước, thất thu ngân sách, ảnh hưởng xấu đến việc kinh doanh buôn bán chân chính, không khuyến khích hàng hóa nhập khẩu hợp pháp, gây nguy hại đến sức khỏe, tính mạng của người dân.

Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước đã ban hành hàng loạt những văn bản lãnh đạo, chỉ đạo, thực hiện công tác liên quan đến đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất, kinh doanh hàng giả, các văn bản là cơ sở pháp lý giúp cơ quan quản lý nhà nước, cán bộ, công chức nhà nước thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình và xử lý các hành vi vi phạm đối với tổ chức, cá nhân.

Cùng với các địa phương trong cả nước, các cấp ủy đảng, chính quyền ở Hải Phòng đã làm tốt công tác lãnh đạo, chỉ đạo các lực lượng chức năng phối hợp chặt chẽ thực hiện nghiêm túc, quyết liệt đấu tranh hiệu quả với các đối tượng có những hành vi phạm pháp luật. Tuy nhiên, ở một mức độ nhất định phải thừa nhận rằng việc thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng vẫn còn nhiều hạn chế, điều đó xuất phát từ các nguyên nhân khách quan và chủ quan khác nhau, những nguyên nhân đó có tác động lớn đến hiệu quả của công tác đấu tranh phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng. Với nội dung nghiên cứu tại chương 3

của luận văn, tác giả đã mạnh dạn đưa ra một số giải pháp bảo đảm thực hiện và nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện pháp luật về phòng, chống gian lận thương mại ở thành phố Hải Phòng trong thời gian tới.

DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo "Tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường năm 2011, Phương hướng nhiệm vụ năm 2012" của Chi Cục quản lý thị trường, Sở Công thương thành phố Hải Phòng, ngày 20 tháng 12 năm 2011.

2. Báo cáo "Tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường năm 2012, Phương hướng nhiệm vụ năm 2013" của Chi Cục quản lý thị trường, Sở Công thương thành phố Hải Phòng số: 581/BCĐ-CQTT, ngày 28 tháng 12 năm 2012.:

3. Báo cáo Số: 07 /BC-BCĐ, ngày 06 tháng 01 năm 2014 của Ban chỉ đạo 127/HP trực thuộc Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng về Công tác đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại năm 2013 và phương hướng, nhiệm vụ công tác năm 2014.

4. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường năm 2014, phương hướng nhiệm vụ 2015" của Chi cục Quản lý thị trường, Sở Công thương thành phố Hải Phòng số : 365/BC-QLTT ngày 26 tháng 12 năm 2014

5. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát thị trường năm 2015, phương hướng nhiệm vụ 2016" của Chi cục Quản lý thị trường, Sở Công thương thành phố Hải Phòng số : 320/BC-QLTT ngày 28 tháng 12 năm 2015.

6. Bộ Công thương (2016), Kế hoạch số 1630/KH-BCT ngày 26/02/2016 về Kế hoạch công tác đấu tranh phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2016.

7. Bộ Tài chính (2010), Thông tư số 93/2010/TT-BTC ngày 28/6/2010 hướng dẫn việc xác định các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tài chính là hành vi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

8. Bộ Tư pháp (2015), Quyết định số 227/QĐ-BTP ngày 30/01/2015 ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật về chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

9. Các yếu tố tác động đến thực hiện pháp luật của công dân ở nước ta hiện nay, Tạp chí khoa học ĐHQGHN: Luật học, tập 31, số 3(2015) trang 26-31, bài viết của GS.TS. Hoàng Thị Kim Quế.

10. Chống gian lận thương mại qua giá trị hải quan, Nghề Luật. Học viện Tư pháp, Số 2/2015, tr. 33, bài viết của Nguyễn Thị Lan Hương.

11. Chính phủ (2002), Nghị định số 89/2002/NĐ-CP ngày 07/11/2002 quy định về việc in, phát hành, sử dụng và quản lý hóa đơn.

12. Chính phủ (2004), Nghị định số 185/2004/NĐ-CP ngày 04/11/2004 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kế toán.

13. Chính phủ (2004), Nghị định số 169/2004/NĐ-CP ngày 22/9/2004 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giá.

14. Chính phủ (2007), Nghị định số 97/2007/NĐ-CP ngày 07/6/2004 quy định về xử phạt vi phạm hành chính và cưỡng chế thi hành quyết định hành chính trong lĩnh vực hải quan.

15. Chính phủ (2008), Nghị định số 107/2008/NĐ-CP ngày 22/9/2008 Quy định xử phạt hành chính các hành vi đầu cơ, găm hàng, tăng giá quá mức, đưa tin thất thiệt, buôn lậu và gian lận thương mại.

16. Chính phủ (2009), Nghị định số 41/2009/NĐ-CP ngày 05/5/2009 về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực kinh doanh bảo hiểm.

17. Chính phủ (2013), Nghị định số 185/2013/NĐ-CP ngày 15/11/2013 quy định xử phạt vi phạm hành chính trong hoạt động sản xuất thương mại, sản xuất, buôn bán hàng giả, hàng cấm và bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

18. Chính phủ (2015), Nghị quyết số 41/NQ-CP ngày 09 tháng 06 năm 2015 về việc mạnh công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong tình hình mới;

19. Chương 815 của Điều lệ Tổng hợp Illinois (ILCS) về *gian lận và lừa dối người tiêu dùng Luật Thực hành kinh doanh*

20. Chương 56 của Điều lệ New Jersey về gian lận quyền, trong kết nối với bán hoặc quảng cáo hàng hóa, bất động sản

21. Chi cục Quản lý thị trường Hải Phòng (2013), Kế hoạch số 291/KH-QLTT, ngày 16/9/2013 chỉ đạo các Đội QLTT tham gia phối kết hợp với các ngành chức năng tăng cường thanh tra, kiểm tra chống sản xuất, buôn bán phân bón giả, phân bón kém chất lượng;

22. Hải quan Quảng Ninh đấu tranh chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại qua biên giới, Trung ương Đảng Cộng sản Việt Nam, số chuyên đề 9/2014, tr. 86 – 89, bài viết của Nguyễn Văn Nghiên.

23. Kế hoạch số 1049/KH-LN ngày 03/12/2012 của Liên ngành Sở Công thương, Sở Tài chính, Cục thuế Hải Phòng, Công an thành phố Hải Phòng về việc kiểm tra việc chấp hành các quy định quản lý nhà nước về giá trong dịp Tết Nguyên đán Quý Tỵ 2013 trên địa bàn thành phố.

24. Một số vấn đề lý luận và thực tiễn về thực hiện pháp luật, Nxb Chính trị quốc gia, năm 2010, sách chuyên khảo của PGS.TS. Nguyễn Văn Mạnh.

25. Một số giải pháp tăng cường đấu tranh chống hàng giả và gian lận thương mại, Quản lý nhà nước, Học viện Hành chính, Số 12/2010, tr. 36 – 39, bài viết của Nguyễn Minh Hải.

26. Mối quan hệ giữa pháp luật và đạo đức trong nhà nước pháp quyền và những vấn đề đặt ra đối với Việt Nam hiện nay của Hoàng Kim Quế, đăng trên tạp chí Luật học, số 3 năm 2013.

27. Những giải pháp lớn trong công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả năm 2015, Báo Tài chính Việt Nam <http://thoibaotaichinhvietnam.vn/pages/xuan-at-mui-2015/2015-02-11/nhung->

giai-phap-lon-trong-cong-tac-phong-chong-buon-lau-gian-lan-thuong-mai-va-hang-gia-nam-2015-17999.aspx.

28. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2001), Luật Hải quan năm 2001.

29. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2003), Luật kế toán năm 2003.

30. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2004), Luật cạnh tranh năm 2004.

31. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2005), Luật sở hữu trí tuệ năm 2005,

32. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2005), Bộ luật dân sự năm 2005,.

33. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2005), Luật thương mại năm 2005.

34. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2010), Luật bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng năm 2010,

35. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2011), Luật đo lường năm 2011,

36. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2012), Luật Giá năm 2012,

37. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2012), Luật quản lý thuế năm 2012 sửa đổi, bổ sung Luật năm 2006.

38. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2012), Luật quảng cáo năm 2012,

39. Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (2013), Hiến pháp năm 2013;

40. Quyết liệt đẩy lùi buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, <http://tapchitaichinh.vn/Su-kien-Tai-chinh/Quyết-liệt-day-lui-buon-lau-gian-lan-thuong-mai-va-hang-gia/58759.tctc>

41. Trường đại học Luật Hà Nội (2003), giáo trình lý luận chung về Nhà nước và Pháp luật, NXB Công an nhân dân, Hà Nội.

42. Thủ tướng Chính phủ (2006), Quyết định 254/2006/QĐ-TTg, ngày 07/11/2006 về quản lý hoạt động thương mại biên giới với các nước có chung biên giới.

43. Thủ tướng Chính phủ (2007), Quyết định 34/2007/QĐ-TTg, ngày 12/3/2007 về việc ban hành quy chế thành lập, tổ chức và hoạt động của tổ chức phối hợp liên ngành,

44. Thủ tướng Chính phủ (2008), Quyết định số 28/2008/QĐ-TTg, ngày 14/2/ 2008 sửa đổi, bổ sung Quyết định số 127/QĐ-TTg, ngày 27/8/2001 về thành lập Ban chỉ đạo chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại.

45. Thông điệp của Tổng thư ký Liên hợp quốc Koffi Annan nhân ngày Quyền con người, ngày 10/12/2000, Thông cáo báo chí LHQ, ngày 10/12/2000.

46. Trung ương, Báo cáo của Ban Chỉ đạo 127/TW tại Giao ban trực tuyến triển khai công tác chống buôn lậu, hàng giả và gian lận thương mại ngày 30 tháng 3 năm năm 2013,

48. Thực hiện pháp luật của cá nhân, công dân trong bối cảnh xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta hiện nay của Hoàng Thị Kim Quế, tạp chí Luật học, số 01/2015, tr. 44.

49. Thực hiện pháp luật và áp dụng pháp luật ở Việt Nam, Nxb Chính trị quốc gia, năm 2009, sách chuyên khảo của PGS.TS. Nguyễn Minh Đoan.

50. Thực hiện pháp luật của cá nhân, công dân trong bối cảnh xây dựng nhà nước pháp quyền ở nước ta hiện nay, Tạp chí Luật học, số 01/2015, bài báo khoa học của GS.TS. Hoàng Thị Kim Quế.

51. Thực hiện pháp luật Hải Quan của Cục Hải Quan thành phố Hà Nội trong điều kiện hội nhập quốc tế, năm 2011, của thạc sĩ của Nguyễn Mạnh Hùng.

52. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (2012), Quyết định số 1938/QĐ-UBND, ngày 12/11/2012 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành thành phố kiểm tra việc chấp hành các quy định quản lý nhà nước về giá.

53. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (2013), Quyết định số 29/QĐ-UBND, ngày 04/01/2013 thành lập Đoàn kiểm tra liên ngành kiểm tra việc thực hiện Pháp lệnh quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ, cấm sản xuất, nhập khẩu, tàng trữ vận chuyển buôn bán, đốt các loại pháo và thả “đèn trời” trong dịp Tết Nguyên đán Quý Tỵ 2013.

54. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (2013), Kế hoạch số 697/KH-UBND, ngày 19/01/2013 về việc triển khai thực hiện Đề án phòng ngừa, ngăn chặn vận chuyển và kinh doanh gia cầm, sản phẩm gia cầm nhập khẩu trái phép trên địa bàn thành phố.

55. Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng (2014), Quyết định số 3671/UBND-CT ngày 28/5/2014 về việc thành lập Ban chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả (Ban chỉ đạo 389 Hải Phòng).

56. Trần Thị Hải Yên, Đạo đức công vụ trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa ở nước ta hiện nay